

**PHỤ LỤC 8-D**

**BIỂU CAM KẾT CỬ THỂ  
VIỆT NAM<sup>1</sup>**

---

<sup>1</sup> Vì mục đích của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Hàn Quốc, không quy định nào trong Biểu cam kết cụ thể của một Bên - phụ lục của Chương Thương mại dịch vụ được hiểu là dành sự đối xử kém thuận lợi hơn sự đối xử mà Bên đó đã cam kết tại Biểu cam kết cụ thể - phụ lục của Hiệp định Thương mại dịch vụ thuộc Hiệp định khung và Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Chính phủ các nước thành viên ASEAN và Hàn Quốc.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới; (2) Tiêu dùng ở nước ngoài; (3) Hiện diện thương mại; (4) Hiện diện của thể nhân

**Ngành và phân ngành**

**Hạn chế tiếp cận thị trường**

**Hạn chế đối xử quốc gia**

**Cam kết bổ sung**

**I. CAM KẾT CHUNG**

**TẤT CẢ CÁC NGÀNH VÀ PHẦN NGÀNH TRONG BIỂU CAM KẾT**

	(3)	(3)	(3)
	<p>Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p>Trừ khi có quy định khác tại từng ngành và phân ngành cụ thể của Biểu cam kết này, doanh nghiệp nước ngoài được phép thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam dưới các hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh<sup>2</sup>, doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.</p> <p>Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam nhưng các văn phòng đại diện không được tham gia vào các hoạt động sinh lợi trực tiếp<sup>3</sup>.</p> <p>Chưa cam kết việc thành lập chi nhánh, trừ khi có quy định khác tại từng ngành và phân ngành cụ thể của Biểu cam kết này.</p> <p>Các điều kiện về số hữu, hoạt động, hình thức pháp nhân và phạm vi hoạt động được quy định tại giấy phép thành lập hoặc cho phép hoạt động và cung cấp dịch vụ, hoặc các hình thức chấp thuận tương tự khác, của nhà cung cấp dịch vụ nước</p>	<p>Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p>Các khoản trợ cấp có thể chỉ dành cho các nhà cung cấp dịch vụ Việt Nam, nghĩa là các pháp nhân được thành lập trên lãnh thổ Việt Nam, hoặc một vùng của Việt Nam. Việc dành trợ cấp một lần để thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình cổ phần hóa không bị coi là vi phạm cam kết này. Chưa cam kết đối với các khoản trợ cấp dành cho nghiên cứu và phát triển. Chưa cam kết đối với các khoản trợ cấp trong các ngành y tế, giáo dục và nghệ thuật. Chưa cam kết đối với các khoản trợ cấp nhằm nâng cao phúc lợi và tạo công ăn việc làm cho đồng bào thiểu số.</p>	

<sup>2</sup> Hợp đồng hợp tác kinh doanh là văn bản ký kết giữa hai hay nhiều bên (trong đó ít nhất một bên phải là pháp nhân Việt Nam và một bên phải là pháp nhân nước ngoài) để tiến hành hoạt động đầu tư, kinh doanh ở Việt Nam, trong đó quy định trách nhiệm và phân chia kết quả kinh doanh của mỗi bên mà không thành lập pháp nhân.

<sup>3</sup> Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam để tìm kiếm, thúc đẩy các cơ hội hoạt động thương mại, dù lịch nhưng không được tham gia vào các hoạt động sinh lợi trực tiếp.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép thuê đất để thực hiện dự án đầu tư của mình. Thời hạn thuê đất phải phù hợp với thời hạn hoạt động của các doanh nghiệp này, được quy định trong giấy phép đầu tư. Thời hạn thuê đất sẽ được gia hạn khi thời gian hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được cơ quan có thẩm quyền gia hạn.</p> <p>Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép góp vốn dưới hình thức mua cổ phần trong các doanh nghiệp Việt Nam. Trong trường hợp góp vốn dưới hình thức mua cổ phần trong các ngân hàng thương mại cổ phần và với những ngành không cam kết trong Biểu cam kết này, tổng mức vốn cổ phần do các nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trong một doanh nghiệp không được vượt quá 30% vốn điều lệ của doanh nghiệp đó, trừ khi luật pháp Việt Nam có quy định khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép.</p> <p>Với các ngành và phân ngành khác đã cam kết trong Biểu cam kết này, mức cổ phần do các nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ khi mua cổ phần tại doanh nghiệp Việt Nam</p>		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới	(2) Tiêu dùng ở nước ngoài	Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân	Cam kết bổ sung
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	
	<p>phải phù hợp với các hạn chế về tỷ lệ tham gia vốn của nước ngoài được quy định trong các ngành và phân ngành đó, bao gồm cả hạn chế dưới dạng thời gian chuyển đổi, nếu có.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các biện pháp liên quan đến nhập cảnh và lưu trú tạm thời của các thể nhân thuộc các nhóm sau:</p> <p>(a) <u>Người di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp</u></p> <p>Các nhà quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia, như được định nghĩa dưới đây, của một doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam, di chuyển tạm thời trong nội bộ doanh nghiệp sang hiện diện thương mại này và đã được doanh nghiệp nước ngoài tuyên dụng trước đó ít nhất 1 năm, được phép nhập cảnh và lưu trú trong thời gian ban đầu là 3 năm và sau đó có thể được gia hạn tùy thuộc vào thời hạn hoạt động của các đơn vị này tại Việt Nam. Ít nhất 20% tổng số các nhà quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia phải là công dân Việt Nam. Tuy nhiên, mỗi doanh nghiệp nước ngoài sẽ được phép có tối thiểu 3 nhà quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia không phải là người Việt Nam.</p> <p>Nhà quản lý, Giám đốc điều hành là những người trực tiếp quản lý doanh</p>	<p>(4) Chưa cam kết, trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường.</p>	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>ngành nước ngoài đã thiết lập hiện diện thương mại tại Việt Nam, chi chịu sự giám sát hoặc chỉ đạo chung từ hội đồng quản trị hoặc các cố đồng của doanh nghiệp hoặc cấp tương đương; quản lý doanh nghiệp bao gồm việc chỉ đạo doanh nghiệp đó hoặc một phòng, ban hoặc một đơn vị trực thuộc của hiện diện thương mại, giám sát và kiểm soát công việc của các nhân viên chuyên môn, nhân viên quản lý hoặc nhân viên giám sát khác, có quyền thuê và sa thải hoặc kiến nghị thuê, sa thải hoặc các hoạt động về nhân sự khác. Các nhà quản lý, giám đốc điều hành này không trực tiếp thực hiện các công việc liên quan đến việc cung cấp dịch vụ của hiện diện thương mại.</p> <p>Chuyên gia là thể nhân làm việc trong một tổ chức, là người có trình độ chuyên môn cao và có kiến thức về dịch vụ, thiết bị nghiên cứu, kỹ thuật hay quản lý của tổ chức đó. Để đánh giá kiến thức này, cần xem xét không chỉ kiến thức cụ thể đối với hình thức hiện diện thương mại đó mà phải xem xét cả việc người đó có kỹ năng hoặc chuyên môn cao liên quan đến thương mại hoặc một loại công việc đòi hỏi kiến thức chuyên ngành hay không. Chuyên gia có thể bao gồm, nhưng không chỉ bao gồm, các thành viên của một ngành nghề chuyên môn được cấp phép.</p>		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>(b) <u>Nhân sự khác</u></p> <p>Các nhà quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia, như được định nghĩa ở mục (a) trên đây, mà người Việt Nam không thể thay thế, do một doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam tuyên dụng bên ngoài lãnh thổ Việt Nam để tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp này trên lãnh thổ Việt Nam, được phép nhập cảnh và lưu trú theo thời hạn của hợp đồng lao động có liên quan hoặc trong một thời gian lưu trú ban đầu là 3 năm, tùy theo thời hạn nào ngắn hơn và sau đó có thể được gia hạn tùy thuộc vào thời hạn của hợp đồng lao động giữa họ với hiện diện thương mại này.</p> <p>(c) <u>Người chào bán dịch vụ</u></p> <p>Là những người không sống tại Việt Nam và không nhận thù lao từ bất cứ nguồn nào tại Việt Nam, tham gia vào các hoạt động liên quan đến việc đại diện cho một nhà cung cấp dịch vụ để đàm phán tiêu thụ dịch vụ của nhà cung cấp đó, với điều kiện: (i) không được bán trực tiếp dịch vụ đó cho công chúng và (ii) người chào bán không trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ. Thời gian lưu trú của những người chào bán dịch vụ này không được quá 90 ngày.</p>		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>(d) Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại</p> <p>Là các nhà quản lý và giám đốc điều hành (như định nghĩa tại mục (a) ở trên) của một pháp nhân, chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại của một nhà cung cấp dịch vụ của một Bên tại Việt Nam, với điều kiện (i) những người này không tham gia trực tiếp vào việc bán hàng hay cung cấp dịch vụ; và (ii) nhà cung cấp dịch vụ đó có địa bàn kinh doanh chính tại lãnh thổ của một Bên khác không phải Việt Nam và chưa có bất kỳ hiện diện thương mại nào khác ở Việt Nam. Thời hạn lưu trú của những người này là không quá 90 ngày.</p> <p>(e) <u>Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng (CSS)</u></p> <p>Các thể nhân làm việc trong một doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam có thể nhập cảnh và lưu trú tại Việt Nam trong thời hạn 90 ngày hoặc theo thời hạn hợp đồng, tùy thời hạn nào ngắn hơn, nếu đáp ứng được các điều kiện và yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp nước ngoài đã có hợp đồng dịch vụ với một doanh nghiệp Việt Nam hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam có thể thiết lập các thủ tục cần thiết để bảo đảm</li> </ul>		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới	(2) Tiêu dùng ở nước ngoài	(3) Hiện diện thương mại	(4) Hiện diện của thể nhân	Cam kết bổ sung
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia		
	<p>           tính xác thực của hợp đồng.            - Những người này phải có: (a) bằng đại học hoặc chứng chỉ chuyên môn kỹ thuật chứng nhận có kiến thức tương đương; (b) tình độ chuyên môn, nếu cần, để thực hiện công việc trong lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật Việt Nam; và (c) ít nhất 5 năm kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực này.            - Số lượng các thể nhân quy định trong hợp đồng không được nhiều hơn mức cần thiết để thực hiện hợp đồng do pháp luật quy định và theo yêu cầu của Việt Nam.            - Những người này đã làm việc cho doanh nghiệp nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam được ít nhất hai năm và phải đáp ứng các điều kiện đối với “chuyên gia” như đã mô tả ở trên.            Những người này được cảnh để cung cấp dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan đến máy tính (CP 841-845, 849) và dịch vụ tư vấn kỹ thuật (CPC 8672).         </p>			



Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới; (2) Tiêu dùng ở nước ngoài; (3) Hiện diện thương mại; (4) Hiện diện của thể nhân

Ngành và phân ngành

Hạn chế tiếp cận thị trường

Hạn chế đối xử quốc gia

Cam kết bổ sung

## II. CAM KẾT CỤ THỂ CHO TỪNG NGÀNH

### 1. CÁC DỊCH VỤ KINH DOANH

#### A. Dịch vụ chuyên môn

(a) Dịch vụ pháp lý (CPC 861, không bao gồm :	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Tổ chức luật sư nước ngoài <sup>4</sup> được phép thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam dưới các hình thức sau:	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
<ul style="list-style-type: none"><li>- tham gia tố tụng với tư cách là người bào chữa hay đại diện cho khách hàng của mình trước Tòa án Việt Nam;</li><li>- Dịch vụ giấy tờ pháp lý và công chứng liên quan tới pháp luật Việt Nam).</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chi nhánh của tổ chức luật sư nước ngoài;</li><li>- Công ty con của tổ chức luật sư nước ngoài;</li><li>- Công ty luật nước ngoài<sup>5</sup>;</li><li>- Công ty hợp danh giữa tổ chức luật sư nước ngoài và công ty luật hợp danh Việt Nam.</li></ul> <p>Hiện diện thương mại của tổ chức luật sư nước ngoài được phép tư vấn luật Việt Nam nếu luật sư tư vấn đã tốt nghiệp đại học luật của Việt Nam và đáp ứng được các yêu cầu áp dụng cho luật sư hành nghề tương tự của Việt Nam.</p>		
	(4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

<sup>4</sup> “Tổ chức luật sư nước ngoài” là tổ chức của các luật sư hành nghề do một hoặc nhiều luật sư hoặc công ty luật nước ngoài thành lập ở nước ngoài dưới bất kỳ hình thức công ty thương mại nào (kể cả hãng luật, công ty luật, trách nhiệm hữu hạn, công ty luật cổ phần v.v).

<sup>5</sup> Công ty luật nước ngoài là tổ chức do một hoặc nhiều tổ chức luật sư nước ngoài thành lập tại Việt Nam với mục đích hành nghề luật ở Việt Nam.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân							
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia		Cam kết bổ sung	
(b)	Dịch vụ kế toán, kiểm toán và ghi sổ kế toán (CPC 862)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.				
(c)	Dịch vụ thuế (CPC 863)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.				
(d)	Dịch vụ kiến trúc (CPC 8671)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Doanh nghiệp nước ngoài phải là pháp nhân của Hàn Quốc.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Doanh nghiệp nước ngoài phải là pháp nhân của Hàn Quốc.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.		
(e)	Dịch vụ tư vấn kỹ thuật (CPC 8672)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Doanh nghiệp nước ngoài phải là pháp nhân của Hàn Quốc.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Doanh nghiệp nước ngoài phải là pháp nhân của Hàn Quốc.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Không hạn chế, ngoại trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành phải được Chính phủ Việt Nam cho phép <sup>6</sup> .		
(f)	Dịch vụ tư vấn kỹ thuật đồng bộ (CPC 8673)	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		

<sup>6</sup> Để làm rõ hơn nội dung cam kết, cam kết này cho phép duy trì hoặc áp dụng các hạn chế vì các lý do an ninh quốc gia và trật tự công cộng, biện minh được bằng Điều XIV và XIV bis của GATS.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(g) Dịch vụ quy hoạch đô thị và kiến trúc cảnh quan đô thị (CPC 8674)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. Vì lý do an ninh quốc gia và ổn định xã hội, tại một số địa bàn, theo quy định của Chính phủ Việt Nam, các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài có thể không được phép cung cấp dịch vụ này. <sup>7</sup>	
(i) Dịch vụ thú y (CPC 932) <sup>8</sup>	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Chỉ dành quyền tiếp cận thị trường cho thể nhân cung cấp dịch vụ chuyên môn với tư cách cá nhân, sau khi đã được phép của cơ quan quản lý về thú y. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>B. Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan (CPC 841-845, CPC 849)</b>				
	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>C. Dịch vụ nghiên cứu và phát triển</b>				
	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ trường hợp chỉ nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

<sup>7</sup> Để làm rõ hơn nội dung cam kết, cam kết này cho phép duy trì hoặc áp dụng các hạn chế vì các lý do an ninh quốc gia và trật tự công cộng, biện minh được bằng Điều XIV và XIV bis của GATS.

<sup>8</sup> Phạm vi cam kết không bao gồm việc lưu giữ giống vi sinh vật dùng trong thú y.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới; (2) Tiêu dùng ở nước ngoài; (3) Hiện diện thương mại; (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(a)	Dịch vụ nghiên cứu và phát triển đối với khoa học tự nhiên (CPC 851)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>E. Dịch vụ cho thuê không kèm người điều khiển</b>				
(b)	Dịch vụ cho thuê máy bay (CPC 83104)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(d)	Dịch vụ cho thuê máy móc và thiết bị khác (CPC 83109)	(1) Không hạn chế <sup>9</sup> . (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế <sup>10</sup> , ngoại trừ cho phép vốn góp nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 51%. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế <sup>11</sup> . (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế <sup>12</sup> , ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	Các thiết bị mang vào Việt Nam phải tuân thủ các quy định liên quan của Việt Nam về quản lý xuất nhập khẩu, tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, an ninh quốc gia, cơ sở hạ tầng viễn thông quốc gia và tuân thủ các điều khoản pháp luật liên quan về cấp phép viễn thông cũng như giấy phép sử dụng thiết bị truyền thanh và tần số.
<b>F. Các dịch vụ kinh doanh khác</b>				
(a)	Dịch vụ quảng cáo (CPC 871, trừ dịch vụ quảng cáo thuốc lá)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được thành lập liên doanh hoặc tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh với đối tác Việt Nam đã được phép kinh doanh dịch vụ quảng cáo.  (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	Việc quảng cáo rượu phải tuân thủ các quy định của Nhà nước được áp dụng trên cơ sở không phân biệt đối xử.

<sup>9</sup> Không bao gồm thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dân khoan; các thiết bị viễn thông; truyền hình và truyền thanh thương mại.

<sup>10</sup> Không bao gồm thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dân khoan; các thiết bị viễn thông; truyền hình và truyền thanh thương mại.

<sup>11</sup> Không bao gồm thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dân khoan; các thiết bị viễn thông; truyền hình và truyền thanh thương mại.

<sup>12</sup> Không bao gồm thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dân khoan; các thiết bị viễn thông; truyền hình và truyền thanh thương mại.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
(b) Dịch vụ nghiên cứu thị trường (CPC 864, trừ 86402)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Cho phép thành lập liên doanh trong đó phần vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh. Cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài..	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.		
(c) Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865)	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.  (1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. Cho phép thành lập chi nhánh.  (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.  (1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ trường hợp chi nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		
(d) Dịch vụ liên quan đến tư vấn quản lý  - CPC 866, trừ CPC 86602 - Dịch vụ trọng tài và hòa giải đối với tranh chấp thương mại giữa các thương nhân (CPC 86602**)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.  Cho phép thành lập chi nhánh.  (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ trường hợp chi nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				Cam kết bổ sung	
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	
(e) Dịch vụ phân tích và kiểm định kỹ thuật (CPC 8676 ngoại trừ việc kiểm định và cấp giấy chứng nhận cho phương tiện vận tải)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ sau 3 năm kể từ khi Việt Nam cho phép các nhà cung cấp dịch vụ tư nhân được tham gia kinh doanh dịch vụ mà trước đó không có sự cạnh tranh của khu vực tư nhân do các dịch vụ này được cung cấp để thực hiện thẩm quyền của chính phủ, cho phép thành lập liên doanh trong đó không hạn chế vốn nước ngoài. Sau 5 năm kể từ khi cho phép các nhà cung cấp dịch vụ tư nhân được tham gia kinh doanh dịch vụ này: không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
(f) Dịch vụ liên quan đến nông nghiệp, săn bắn và lâm nghiệp (CPC 881) <sup>13</sup>	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.  (1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Chỉ cho phép thành lập liên doanh hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh. Phần vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Việc tiếp cận một số khu vực địa lý nhất định có thể bị hạn chế. <sup>14</sup>	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Việc tiếp cận một số khu vực địa lý nhất định có thể bị hạn chế. <sup>14</sup>	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.

<sup>13</sup> Không cam kết đối với các dịch vụ điều tra, đánh giá và khai thác rừng tự nhiên bao gồm khai thác gỗ và săn bắn, đánh bắt động vật hoang dã quý hiếm, dịch vụ chụp ảnh hàng không, gieo hạt và phun thuốc hóa chất bằng máy bay, quản lý quỹ gien cây trồng, vật nuôi và vi sinh vật sử dụng trong nông nghiệp. Để làm rõ nội dung cam kết, dịch vụ chăn nuôi và phát triển nguồn giống là thuộc phạm vi cam kết.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
(h) Dịch vụ liên quan đến khai thác mỏ (CPC 883)				
<p>1. Cam kết tại phần này không bao gồm các hoạt động sau: cung ứng vật tư, thiết bị và hoá phẩm, dịch vụ cần cù, dịch vụ tàu thuyền, dịch vụ sinh hoạt, đời sống, dịch vụ bay.</p> <p>2. Cam kết tại phần này không ảnh hưởng tới quyền của Chính phủ Việt Nam trong việc đưa ra các quy định và thủ tục cần thiết để quản lý các hoạt động có liên quan tới dầu và khí trong phạm vi lãnh thổ hoặc quyền tài phán của Việt Nam phù hợp với các quyền và nghĩa vụ của Việt Nam theo GATS.</p>	<p>(1) Không hạn chế, ngoại trừ: các công ty không có hiện diện thương mại tại Việt Nam có thể phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Việt Nam theo quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ: Cho phép thành lập liên doanh với tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 51%. Cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(1) Không hạn chế, ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>		

<sup>14</sup> Để làm rõ hơn nội dung cam kết, hạn chế này cho phép duy trì hoặc áp dụng các hạn chế vì lý do an ninh quốc gia và trật tự công cộng phù hợp với Điều XIV và XIV bis của GATS.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới; (2) Tiêu dùng ở nước ngoài; (3) Hiện diện thương mại; (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
(l) Dịch vụ liên quan đến sản xuất (CPC 884 và 885)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Chỉ cho phép thành lập liên doanh trong đó tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 50%. Cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết.		
(m) Dịch vụ liên quan đến tư vấn khoa học kỹ thuật <sup>15</sup> (chỉ đối với CPC 86751, 86752 và 86753)	(1) Không hạn chế, ngoại trừ các công ty không có hiện diện thương mại tại Việt Nam có thể phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Việt Nam theo quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  Cho phép thành lập liên doanh với tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 51%. Cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế, ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

<sup>15</sup> Việc cung cấp dịch vụ liên quan đến đánh giá từ lượng, khảo sát, thăm dò và khai thác phải tuân thủ quy định và pháp luật hiện hành của Việt Nam.



Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới; (2) Tiêu dùng ở nước ngoài; (3) Hiện diện thương mại; (4) Hiện diện của thể nhân

<b>Ngành và phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>		<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>		<b>Cam kết bổ sung</b>
(n)	Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, máy bay, hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải khác) (CPC 633)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ: Cho phép thành lập liên doanh với tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 51%. Cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại cột tiếp cận thị trường. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.			
<b>2. CÁC DỊCH VỤ THÔNG TIN</b>						
<b>B. Các dịch vụ chuyên phát (CPC 7512***)</b>						
* Dịch vụ chuyên phát nhanh <sup>16</sup> , tức là dịch vụ gồm thu gom, chia chọn, vận chuyển và phát trong nước hoặc quốc tế:						
(a)	Thông tin dưới dạng văn bản <sup>17</sup> , thể hiện trên bất kỳ hình thức vật lý nào, bao gồm cả:  - dịch vụ có lai ghép (hybrid mail service); - thông tin quảng cáo trực tiếp (direct mail).	(1) Không hạn chế. <sup>18</sup> (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.			Dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ của Bên khác sẽ được dành cho sự đối xử không kém thuận lợi hơn sự đối xử dành cho Bưu chính Việt Nam hoặc các công ty con của Bưu chính Việt Nam đối với các hoạt động cạnh tranh.
Trừ việc xử lý các vật gửi là thông tin dưới dạng văn bản có giá cước dịch vụ thấp hơn:						

<sup>16</sup> Các dịch vụ chuyên phát nhanh có thể bao gồm, ngoài yếu tố tốc độ xử lý nhanh hơn và độ tin cậy cao hơn, các yếu tố gia tăng giá trị như thu gom tận tay người gửi, phát tận tay người nhận, truy tìm và định vị, khả năng thay đổi nơi nhận và địa chỉ nhận trong khi đang vận chuyển, báo phát.

<sup>17</sup> Thông tin dưới dạng văn bản bao gồm thư tín, bưu thiếp, văn bản viết tay, hoặc ấn phẩm như sách, báo, ấn phẩm định kỳ, tạp chí, hoặc các chứng từ thương mại như hóa đơn, quảng cáo/báo giá, v.v.

<sup>18</sup> Việc cung cấp dịch vụ qua biên giới có thể được thực hiện thông qua sự liên kết với một nhà cung cấp dịch vụ trong nước đối với các khâu thu gom và phát.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<ul style="list-style-type: none"> <li>- 10 lần giá cước của một bức thư tiêu chuẩn gửi trong nước ở mức khối lượng đầu tiên</li> <li>- 9 Đô-la Mỹ (USD) khi gửi quốc tế;</li> </ul> <p>với điều kiện tổng khối lượng của các vật phẩm này không quá 2000 gam.<sup>18</sup></p> <p>(b) KIỆN<sup>18</sup> và các hàng hóa khác.</p> <p>* Xứ lý các vật phẩm không ghi địa chỉ người nhận (non-addressed items).</p>			

**C. Dịch vụ viễn thông**

Các cam kết dưới đây phù hợp với “Thông báo về việc đưa ra các cam kết về dịch vụ viễn thông cơ bản” (S/GBT/W/2/REV.1) và “Thông báo về Hạn chế tiếp cận thị trường liên quan đến độ khả dụng của phổ tần” (S/GBT/W/3). Để phục vụ các cam kết này, một “nhà cung cấp dịch vụ không có hạ tầng mạng” có nghĩa là nhà cung cấp không sở hữu dung lượng truyền dẫn nhưng hợp đồng thuê dung lượng từ nhà khai thác, sở hữu dung lượng đó, bao gồm cả dung lượng cấp quang biển. Kể cả trên cơ sở dài hạn. Một nhà cung cấp không có hạ tầng mạng được phép sở hữu các trang thiết bị viễn thông trong phạm vi trụ sở hoạt động của mình và tại các điểm cung cấp dịch vụ công cộng được cho phép (POP).

<sup>18</sup> Phần này bao gồm cả sách và ca-ta-lô (catalogues).

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<p>(a) Các dịch vụ viễn thông cơ bản (CPC 7521)</p> <p>(b) Dịch vụ truyền số liệu chuyên mạch gói (CPC 7523**)</p> <p>(c) Dịch vụ truyền số liệu chuyên mạch kênh (CPC 7523**)</p> <p>(d) Dịch vụ Telex (CPC 7523**)</p> <p>(e) Dịch vụ Telegraph (CPC 7523**)</p> <p>(f) Dịch vụ Facsimile (CPC 7521** + 7529**)</p> <p>(g) Dịch vụ thuê kênh riêng (CPC 7522** + 7523**)</p>	<p>(1) Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p><i>Dịch vụ hữu tuyến và thi động mới đăc:</i> Dịch vụ phải được cung cấp thông qua toà thuận thương mại với pháp nhân được thành lập tại Việt Nam và được cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông quốc tế.</p> <p><i>Dịch vụ viễn thông vệ tinh:</i> Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải có toà thuận thương mại với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông vệ tinh quốc tế Việt Nam được cấp phép, trừ trường hợp dịch vụ viễn thông vệ tinh cung cấp cho:</p>	<p>(1) Không hạn chế.</p>	<p>Việt Nam cam kết thực hiện các nghĩa vụ nêu trong Bản Tham chiếu gửi kèm theo.</p> <p>Với các tuyên cấp quang biên công-xooc-xi-om mà Việt Nam là một thành viên số hữu, các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài sẽ được phép kiểm soát dung lượng truyền dẫn cấp quang biên toàn chủ (nghĩa là quyền sử dụng không tách rời IRU hay dạng số hữu công-xooc-xi-om) kết cuối tại một trạm cấp bờ được cấp phép tại Việt Nam, và cung cấp dung lượng đó cho các nhà cung cấp dịch vụ quốc tế có hạ tầng mạng được cấp phép tại Việt Nam, các nhà cung cấp dịch vụ VPN quốc tế và IXP quốc tế được cấp phép tại Việt Nam.</p>

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
<b>Ngành và phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
(o*) Các dịch vụ khác: - Dịch vụ hội nghị truyền hình (CPC 75292) - Dịch vụ truyền dẫn tín hiệu video trừ truyền quảng bá <sup>20</sup> - Các dịch vụ thông tin vô tuyến, bao gồm: + Dịch vụ thoại di động (gồm đi động mặt đất và vệ tinh) + Dịch vụ số liệu di động (gồm đi động mặt đất và vệ tinh) + Dịch vụ nhân tin + Dịch vụ PCS + Dịch vụ trung kế vô tuyến - Dịch vụ kết nối Internet (IXP) <sup>21</sup>	- Các khách hàng kinh doanh ngoài biên, các cơ quan chính phủ, các nhà cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, các đài phát thanh và truyền hình, các văn phòng đại diện chính thức của các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao và lãnh sự; các khu phát triển phần mềm và khu công nghệ cao đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất. - Các công ty đa quốc gia <sup>22</sup> đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:  <i>Các dịch vụ không có hạ tầng mạng:</i> Cho phép liên doanh và tự do chọn đối tác. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không vượt quá 65% vốn pháp định của liên doanh.	(2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	

<sup>20</sup> Truyền quảng bá là một chuỗi truyền dẫn liên tục cần thiết cho việc quảng bá các tín hiệu chương trình phát thanh và truyền hình tới công chúng, nhưng không bao gồm các truyền truyền dẫn giữa các nhà khai thác.

<sup>21</sup> Các dịch vụ cung cấp đường kết nối giữa các nhà cung cấp dịch vụ truy nhập Internet (IAS) này và với mạng trực Internet quốc tế.

<sup>22</sup> Một công ty đa quốc gia là công ty a) có hiện diện thương mại ở Việt Nam; b) đang hoạt động ở ít nhất một Bên khác; c) đã đi vào hoạt động ít nhất 5 năm; d) có cổ phiếu niêm yết ở sàn giao dịch của một Bên; và e) được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất ở ít nhất một Bên.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới	(2) Tiêu dùng ở nước ngoài	(3) Hiện diện thương mại	(4) Hiện diện của thể nhân
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường của liên doanh.	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>51% là nắm quyền kiểm soát trong việc quản lý liên doanh.</p> <p>Trong ngành viễn thông, các nhà đầu tư nước ngoài tham gia các hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) sẽ có thể ký mới thỏa thuận hiện tại hoặc chuyển sang hình thức hiện diện khác với những điều kiện không kèm thuận lợi hơn những điều kiện họ đang được hưởng.</p>		
	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
<b>Ngành và phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
<p>Dịch vụ viễn thông cơ bản:</p> <p>(0*) Các dịch vụ viễn thông khác</p> <p>- Dịch vụ mạng riêng ảo (VPN)<sup>23</sup></p>	<p>(1) Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p><i>Dịch vụ lưu tuyến và di động mắt đất:</i> Dịch vụ phải được cung cấp thông qua thoả thuận thương mại với pháp nhân được thành lập tại Việt Nam và được cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông quốc tế.</p> <p><i>Dịch vụ viễn thông vệ tinh:</i> Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải có thoả thuận thương mại với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông vệ tinh quốc tế Việt Nam được cấp phép, trừ trường hợp dịch vụ viễn thông vệ tinh cung cấp cho:</p> <p>- Các khách hàng kinh doanh ngoài biên, các cơ quan chính phủ, các nhà cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, các đài phát thanh và truyền hình, các văn phòng đại diện chính thức của các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao và lãnh sự, các khu phát triển phần mềm và khu công nghệ cao đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất;</p>	<p>(1) Không hạn chế.</p>	<p>Việt Nam cam kết thực hiện các nghĩa vụ nêu trong Bản tham chiếu gửi kèm theo.</p> <p>Với các tuyến cáp quang biển công-xooc-xi-om mà Việt Nam là một thành viên sở hữu, các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài sẽ được phép kiểm soát dung lượng truyền dẫn cấp quang biển toàn chủ (nghĩa là quyền sử dụng không tách rời IRU hay đang sở hữu công-xooc-xi-om) kết nối tại một trạm cấp bờ được cấp phép tại Việt Nam, và cung cấp dung lượng đó cho các nhà cung cấp dịch vụ quốc tế có hạ tầng mạng được cấp phép tại Việt Nam, các nhà cung cấp dịch vụ VPN quốc tế và IXP quốc tế được cấp phép tại Việt Nam.</p>

<sup>23</sup> Các dịch vụ, được cung cấp trên cơ sở thương mại, gồm thiết lập và quản lý một mạng dùng riêng trên mạng công cộng (mạng dùng chung) để thiết lập liên lạc thoại và số liệu trên cơ sở phi nhuận giữa các thành viên của một nhóm sử dụng thiết bị được xác định từ trước khi thiết lập VPN. Nhóm sử dụng thiết bị đó có thể là các đơn vị trong một tập đoàn hoặc một tổ chức, hoặc một nhóm có quan hệ liên kết với nhau để cùng thực hiện lợi ích/mục tiêu chung. Các thành viên ban đầu của nhóm sử dụng thiết bị kín dùng dịch vụ VPN đó phải được liệt kê trong một kế hoạch quay số hoặc định tuyến do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và chịu sự giám sát. Các nhà cung cấp dịch vụ VPN phải cấp báo cho Cơ quan có thẩm quyền những thay đổi về thành viên ít nhất trước 2 tuần làm việc trước khi thực sự bắt đầu cung cấp dịch vụ. Các nhà cung cấp dịch vụ VPN phải cấp dịch vụ nêu trong hai (2) tuần đó không có sự phân đôi của Cơ quan có thẩm quyền. Các thành viên không được phép bán lại các dịch vụ VPN cho một bên thứ ba không liên quan. Các mạng VPN không được truyền/chuyển tiếp lưu lượng của/giữa các bên thứ ba không liên kết. Các dịch vụ VPN có thể được các nhà khai thác dịch vụ có vốn đầu tư nước ngoài cung cấp trong một gói cùng với dịch vụ truy cập Internet và các dịch vụ giá trị gia tăng từ (h) đến (n).

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân	Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p><i>Các dịch vụ không có hạ tầng mạng:</i> Cho phép liên doanh và tự do chọn đối tác. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 70% vốn pháp định của liên doanh.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
<b>Ngành và phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
<p>Các dịch vụ giá trị gia tăng</p> <p>(h) Thư điện tử (CPC 7523 **)</p> <p>(i) Thư thoại (CPC 7523 **)</p> <p>(j) Thông tin trực tuyến và truy cập lấy thông tin từ cơ sở dữ liệu (CPC 7523 **)</p> <p>(k) Trao đổi dữ liệu điện tử (EDI) (CPC 7523 **)</p> <p>(l) Các dịch vụ facsimile gia tăng giá trị, bao gồm lưu trữ và chuyển, lưu trữ và khôi phục (CPC 7523 **)</p> <p>(m) Chuyên đổi mã và giao thức</p> <p>(n) Thông tin trực tuyến và xử lý dữ liệu (bao gồm xử lý giao dịch) (CPC 843 **)</p>	<p>(1) Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p><i>Dịch vụ hữu tuyến và di động miễn đất:</i> Dịch vụ phải được cung cấp thông qua thỏa thuận thương mại với pháp nhân được thành lập tại Việt Nam và được cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông quốc tế.</p> <p><i>Dịch vụ viễn thông vệ tinh:</i> Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải có thỏa thuận thương mại với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông vệ tinh quốc tế Việt Nam được cấp phép, trừ trường hợp dịch vụ viễn thông vệ tinh cung cấp cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khách hàng kinh doanh ngoài biên, các cơ quan Chính phủ, các nhà cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, các đài phát thanh và truyền hình, các văn phòng đại diện chính thức của các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao và lãnh sự, các khu phát triển phần mềm và khu công nghệ cao đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất.</li> </ul> <p>- Các công ty đa quốc gia<sup>22</sup> đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất.</p>	<p>(1) Không hạn chế.</p>	<p>Việt Nam cam kết thực hiện các nghĩa vụ nêu trong Bản tham chiếu gửi kèm theo.</p>



Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới	(2) Tiêu dùng ở nước ngoài	(3) Hiện diện thương mại	(4) Hiện diện của thể nhân
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ:</p> <p><i>Các dịch vụ không có hạ tầng mạng:</i>  Cho phép hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 65% vốn pháp định của liên doanh.</p> <p><i>Các dịch vụ có hạ tầng mạng:</i>  Cho phép hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông được cấp phép tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 50% vốn pháp định của liên doanh.</p> <p>51% là nắm quyền kiểm soát trong việc quản lý liên doanh.</p> <p>Trong ngành viễn thông, các nhà đầu tư nước ngoài tham gia các hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) sẽ có thể ký mới thỏa thuận hiện tại hoặc chuyển sang hình thức hiện diện khác với những điều kiện không kém thuận lợi hơn những điều kiện họ đang được hưởng.</p>	<p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế.</p>	
	<p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
<b>Ngành và phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
<p>Các dịch vụ giá trị gia tăng</p> <p>(o) Dịch vụ khác</p> <p>- Dịch vụ Truy nhập Internet IAS<sup>24</sup></p>	<p>(1) Dịch vụ hữu tuyến và di động mặt đất: Không hạn chế, ngoại trừ: Dịch vụ phải được cung cấp thông qua thoả thuận thương mại với pháp nhân được thành lập tại Việt Nam và được cấp phép cung cấp dịch vụ viễn thông quốc tế.</p> <p><i>Dịch vụ viễn thông vệ tinh:</i> Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải có thoả thuận thương mại với nhà cung cấp dịch vụ viễn thông vệ tinh quốc tế Việt Nam được cấp phép, trừ trường hợp dịch vụ viễn thông vệ tinh cung cấp cho:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khách hàng kinh doanh ngoài biển, các cơ quan Chính phủ, các nhà cung cấp dịch vụ có hạ tầng mạng, các đài phát thanh và truyền hình, các văn phòng đại diện chính thức của các tổ chức quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao và lãnh sự, các khu phát triển phần mềm và khu công nghệ cao đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất.</li> <li>- Các công ty đa quốc gia<sup>22</sup> đã được cấp phép sử dụng trạm vệ tinh mặt đất.</li> </ul>	<p>(1) Không hạn chế.</p>	<p>Việt Nam cam kết thực hiện các nghĩa vụ nêu trong Bản tham chiếu gửi kèm theo.</p>

<sup>24</sup> Các dịch vụ cung cấp truy nhập Internet cho các khách hàng đầu cuối.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiền dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<b>D. Dịch vụ nghệ nhìn</b>				
Đối với dịch vụ sản xuất, phát hành và chiếu phim, tất cả các phim phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam kiểm duyệt nội dung.				
(a) Dịch vụ sản xuất phim (CPC 96112, trừ băng hình)	(1) Chưa cam kết. (2) Chưa cam kết. (3) Chi dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với đối tác Việt Nam đã được phép cung cấp các dịch vụ này tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Chưa cam kết. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Chưa cam kết. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
<b>Ngành và phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>	
- Dịch vụ phát hành phim (CPC 96113, trừ băng hình)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chi dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với đối tác Việt Nam đã được phép cung cấp các dịch vụ này tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.		
(b) Dịch vụ chiếu phim (CPC 96121)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chi dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với đối tác Việt Nam đã được phép cung cấp các dịch vụ này tại Việt Nam. Phần vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 51% vốn pháp định của liên doanh.  Các nhà văn hoá, các tụ điểm chiếu phim, câu lạc bộ và hiệp hội chiếu phim công cộng, các đội chiếu bóng lưu động của Việt Nam không được phép tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh hay liên doanh với các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(e) Dịch vụ ghi âm	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		
<b>3. DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ CÁC DỊCH VỤ KỸ THUẬT LIÊN QUAN</b>				

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
A. Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ trường hợp nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam.		
B. Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	Cho phép thành lập chi nhánh.			
C. Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516)	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		
D. Công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517)				
E. Các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518)				
<b>4. DỊCH VỤ PHẦN PHỐI</b>				
Các biện pháp áp dụng cho toàn bộ các phân ngành trong dịch vụ phần phối:				
Thuốc lá và xì gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý, được phẩm <sup>25</sup> , thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết.				

\* Do thiếu tính khả thi về mặt kỹ thuật.

<sup>25</sup> Trong biểu cam kết này, “được phẩm” không bao gồm các sản phẩm bổ dưỡng phi được phẩm dưới dạng viên nén, viên con nhộng hoặc bột.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
A. Dịch vụ đại lý hoa hồng (CPC 621, 61111, 6113, 6121)	(1) Chưa cam kết, ngoại trừ không hạn chế đối với: - phân phối các sản phẩm phục vụ nhu cầu cá nhân; - phân phối các chương trình phần mềm máy tính hợp pháp phục vụ nhu cầu cá nhân hoặc vì mục đích thương mại. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ: Công ty có vốn đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực phân phối sẽ được phép cung cấp dịch vụ đại lý hoa hồng, bán buôn và bán lẻ tất cả các sản phẩm sản xuất tại Việt Nam và nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam. Việc thành lập các cơ sở bán lẻ (ngoài cơ sở thứ nhất) sẽ được xem xét trên cơ sở kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) <sup>27</sup> .	(1) Chưa cam kết, ngoại trừ các biện pháp đã nêu tại phương thức 1, cột tiếp cận thị trường.	
B. Dịch vụ bán buôn (CPC 622, 61111, 6113, 6121)	(2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ: Công ty có vốn đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực phân phối sẽ được phép cung cấp dịch vụ đại lý hoa hồng, bán buôn và bán lẻ tất cả các sản phẩm sản xuất tại Việt Nam và nhập khẩu hợp pháp vào Việt Nam. Việc thành lập các cơ sở bán lẻ (ngoài cơ sở thứ nhất) sẽ được xem xét trên cơ sở kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) <sup>27</sup> .	(2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
C. Dịch vụ bán lẻ (CPC 631 + 632, 61112, 6113, 6121) <sup>26</sup>	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

<sup>26</sup> Để làm rõ nội dung cam kết, cam kết này bao gồm cả hoạt động bán hàng đa cấp do các đại lý hoa hồng là cá nhân Việt Nam đã được đào tạo và cấp chứng chỉ phù hợp tiến hành. Các cá nhân này không thực hiện bán hàng tại các địa điểm cố định và nhận thù lao cho cả hoạt động bán hàng lẫn dịch vụ hỗ trợ bán hàng để góp phần tăng doanh số bán hàng của các nhà phân phối khác.

<sup>27</sup> Việc xin phép thành lập nhiều hơn một cơ sở bán lẻ phải tuân thủ quy trình đã có và được công bố công khai và việc cấp phép phải dựa trên các tiêu chí khách quan. Các tiêu chí chính để kiểm tra nhu cầu kinh tế là số lượng các nhà cung cấp dịch vụ đang hiện diện trong một khu vực địa lý, sự ổn định của thị trường và và quy mô địa lý.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
D.	Dịch vụ nhượng quyền thương mại (CPC 8929)	(1) (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. Cho phép thành lập chi nhánh.	(1) (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ trường chi nhánh phải là người thường trú tại Việt Nam.	
<b>5 DỊCH VỤ GIÁO DỤC</b>		(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
Chỉ cam kết các lĩnh vực kỹ thuật, khoa học tự nhiên và công nghệ, quản trị kinh doanh và khoa học kinh doanh, kinh tế học, kế toán, luật quốc tế và đào tạo ngôn ngữ. Đối với các phân ngành (C), (D) và (E) dưới đây: Chương trình đào tạo phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo của Việt Nam phê chuẩn.				
B.	Dịch vụ giáo dục phổ thông cơ sở (CPC 922)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
C.	Giáo dục bậc cao (CPC 923)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Giáo viên nước ngoài làm việc tại các cơ sở đào tạo có vốn đầu tư nước ngoài phải có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm giảng dạy và phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận về chuyên môn.	
D.	Giáo dục cho người lớn (CPC 924)	(3) Không hạn chế.	(3)	
E.	Các dịch vụ giáo dục khác (CPC 929 bao gồm đào tạo ngoại ngữ)	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>6. DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG</b>				
Vi lý do an ninh quốc gia, việc tiếp cận một số khu vực địa lý có thể bị hạn chế <sup>28</sup> .				
A.	Dịch vụ xử lý nước thải (CPC 9401)	(1) Chưa cam kết, trừ các dịch vụ tư vấn có liên quan. (2) Không hạn chế. (3) Không định rằng các dịch vụ được cung cấp để thực thi quyền hạn của Chính phủ như được quy định tại	(1) Chưa cam kết, trừ các dịch vụ tư vấn có liên quan. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	Các công ty nước ngoài được phép kinh doanh ở Việt Nam dưới hình thức Xây dựng-Vận hành-Chuyển giao (BOT) và Xây dựng-Chuyển giao-Vận hành (BTO).

<sup>28</sup> Để làm rõ hơn nội dung cam kết, cam kết này cho phép duy trì hoặc áp dụng các hạn chế vì mục tiêu an ninh quốc gia, có thể biện minh được theo Điều XIV và XIV bis của GATS.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
	Điều I: 3(c) của GATS có thể được giao cho các công ty độc quyền công hoặc dành đặc quyền cho các nhà khai thác tư nhân.			
B. Dịch vụ xử lý rác thải (CPC 9402) <sup>29</sup>	<p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p> <p>(1) Chưa cam kết, trừ các dịch vụ tư vấn có liên quan.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ :  Khẳng định rằng các dịch vụ được cung cấp để thực thi quyền hạn của Chính phủ như được quy định tại Điều I:3(c) của GATS có thể được giao cho các công ty độc quyền công hoặc dành đặc quyền cho các nhà khai thác tư nhân.  Đề bao đảm phúc lợi công cộng, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài không được thu gom rác trực tiếp từ các hộ gia đình. Họ chỉ được phép cung cấp dịch vụ tại các điểm thu gom rác thải do chính quyền địa phương cấp tỉnh và thành phố chỉ định.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p> <p>(1) Không hạn chế.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế.</p>	<p>Các công ty nước ngoài được phép kinh doanh ở Việt Nam dưới hình thức Xây dựng-Vận hành-Chuyển giao (BOT) và Xây dựng-Chuyển giao-Vận hành (BTO).</p>	

<sup>29</sup> Theo luật, việc nhập khẩu chất thải là bị cấm. Việc xử lý và thải bỏ chất thải độc hại được pháp luật điều chỉnh.



Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
<b>Ngành và phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
D.	Dịch vụ khác	(1) Chưa cam kết, trừ các dịch vụ tư vấn có liên quan. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ: Kháng định rằng các dịch vụ được cung cấp để thực thi quyền hạn của Chính phủ như được quy định tại Điều 1:3(c) của GATS có thể được giao cho các công ty độc quyền công hoặc dành đặc quyền cho các nhà khai thác tư nhân.	(1) Chưa cam kết, trừ các dịch vụ tư vấn có liên quan. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
-	Dịch vụ làm sạch khí thải (CPC 94040) và dịch vụ xử lý tiếng ồn (CPC 94050).	(1) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
-	Dịch vụ đánh giá tác động môi trường (CPC 94090*)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>7. DỊCH VỤ TÀI CHÍNH</b>				
<b>A. Bảo hiểm và các dịch vụ liên quan đến bảo hiểm</b>		(1) Không hạn chế đối với:	(1) Không hạn chế.	
a.	Bảo hiểm gốc	- Dịch vụ bảo hiểm cung cấp cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Dịch vụ tái bảo hiểm;		
	(a) Bảo hiểm nhân thọ, trừ bảo hiểm y tế	- Dịch vụ bảo hiểm vận tải quốc tế, bao gồm bảo hiểm cho các rủi ro liên quan tới:		
	(b) Bảo hiểm phi nhân thọ			
b.	Tái bảo hiểm và nhượng tái bảo hiểm	+ Vận tải biển quốc tế và vận tải hàng không thương mại quốc tế, với phạm vi bảo hiểm bao gồm bất kỳ hoặc toàn bộ các khoản mục sau: hàng hoá vận chuyển, phương tiện vận chuyển hàng hoá và bất kỳ trách nhiệm nào		
c.	Trung gian bảo hiểm (như môi giới bảo hiểm và đại lý bảo hiểm)			
d.	Dịch vụ hỗ trợ bảo hiểm (như tư			

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân		Cam kết bổ sung	
<b>Ngành và phân ngành</b> vấn, dịch vụ tính toán, đánh giá rủi ro và giải quyết bồi thường)	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b> phái sinh từ đó; và	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	
	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hàng hoá đang vận chuyển quá cảnh quốc tế.</li> <li>- Dịch vụ môi giới bảo hiểm và môi giới tái bảo hiểm;</li> <li>- Dịch vụ tư vấn, dịch vụ tính toán, đánh giá rủi ro và giải quyết bồi thường.</li> </ul>		
	(2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. Cho phép doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài thành lập chi nhánh bảo hiểm phi nhân thọ, căn cứ vào các quy định quản lý thận trọng.	(2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thẻ nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<b>B. Dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác</b>			
<p>Các cam kết về dịch vụ ngân hàng và các dịch vụ tài chính khác được thực hiện phù hợp với các luật lệ và các qui định liên quan được ban hành bởi các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để đảm bảo sự phù hợp với Điều VI của GATS và Đoạn 2 (a) của Phụ lục về các Dịch vụ Tài chính.</p> <p>Theo quy định chung và trên cơ sở không phân biệt đối xử, việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ ngân hàng và tài chính khác phải tuân theo các yêu cầu về hình thức pháp lý và thẻ chế liên quan.</p>			
(a) Nhận tiền gửi và các khoản phải trả khác từ công chúng	(1) Chưa cam kết, trừ B(K) và B(I). (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:	(1) Chưa cam kết, trừ B(K) và B(I). (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ:	
(b) Cho vay dưới tất cả các hình thức, bao gồm tín dụng tiêu dùng, tín dụng cầm cố thế chấp, bao thanh toán và tài trợ giao dịch thương mại	(a) Các tổ chức tín dụng nước ngoài chỉ được phép thành lập hiện diện thương mại tại Việt Nam dưới các hình thức sau: (i) Đối với các ngân hàng thương mại nước ngoài: văn phòng đại diện, chi nhánh ngân hàng thương mại nước ngoài, ngân hàng thương mại liên doanh trong đó phần góp vốn của bên nước ngoài không vượt quá 50% vốn điều lệ của ngân hàng liên doanh, công ty cho thuê tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài, công ty tài chính liên doanh và công ty tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài, ngân hàng 100% vốn đầu tư nước ngoài. (ii) Đối với các công ty tài chính nước ngoài: văn phòng đại diện, công ty tài chính liên doanh, công ty tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài, công ty cho thuê tài chính liên doanh và công ty	(a) Các điều kiện để thành lập chi nhánh của một ngân hàng thương mại nước ngoài tại Việt Nam:  - Ngân hàng mẹ có tổng tài sản có trên 20 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm trước thời điểm nộp đơn.	
(c) Thuê mua tài chính			
(d) Mọi dịch vụ thanh toán và chuyển tiền, bao gồm thẻ tín dụng, thẻ thanh toán và thẻ nợ, séc du lịch và hối phiếu ngân hàng			
(e) Bảo lãnh và cam kết			
(f) Kinh doanh trên tài khoản của mình hoặc của khách hàng, tại sở giao dịch, trên thị trường giao dịch thoả thuận hoặc bằng cách khác như dưới đây:  - Công cụ thị trường tiền tệ (bao gồm séc, hối phiếu, chứng chỉ tiền gửi); - Ngoại hối; - Các công cụ tỷ giá và lãi suất, bao gồm các sản phẩm như hợp đồng hoán đổi, hợp đồng kỳ hạn; - Vàng khối.			
(h) Mọi giới tiền tệ			

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới	(2) Tiêu dùng ở nước ngoài	(3) Hiện diện thương mại	(4) Hiện diện của thể nhân
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<p>(j) Quản lý tài sản, như quản lý tiền mặt hoặc danh mục đầu tư, mọi hình thức quản lý đầu tư tập thể, quản lý quỹ hưu trí, các dịch vụ lưu ký và tín thác</p> <p>(i) Các dịch vụ thanh toán và bù trừ tài sản tài chính, bao gồm chứng khoán, các sản phẩm phái sinh và các công cụ chuyển nhượng khác</p> <p>(k) Cung cấp và chuyển thông tin tài chính và xử lý dữ liệu tài chính cũng như các phần mềm liên quan của các nhà cung cấp các dịch vụ tài chính khác</p> <p>(l) Các dịch vụ tư vấn, trung gian môi giới và các dịch vụ tài chính phụ trợ khác đối với tất cả các hoạt động được nêu từ các tiêu mục (a) đến (k), kể cả tham chiếu và phân tích tín dụng, nghiên cứu và tư vấn đầu tư và danh mục đầu tư, tư vấn về mua lại và về tái cơ cấu và chiến lược doanh nghiệp</p>	<p>(ii) Đối với các công ty cho thuê tài chính nước ngoài: văn phòng đại diện, công ty cho thuê tài chính liên doanh và công ty cho thuê tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>(iii) Đối với các công ty cho thuê tài chính nước ngoài: văn phòng đại diện, công ty cho thuê tài chính liên doanh và công ty cho thuê tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>(b) Tham gia cổ phần:</p> <p>(i) Việt Nam có thể hạn chế việc tham gia cổ phần của các tổ chức tín dụng nước ngoài tại các ngân hàng thương mại quốc doanh của Việt Nam được cổ phần hoá như mức tham gia cổ phần của các ngân hàng Việt Nam.</p> <p>(ii) Đối với việc tham gia góp vốn dưới hình thức mua cổ phần, tổng số cổ phần do các thể nhân và pháp nhân nước ngoài nắm giữ tại mỗi ngân hàng thương mại cổ phần của Việt Nam không được vượt quá 30% vốn điều lệ của ngân hàng, trừ khi luật pháp Việt Nam có qui định khác hoặc được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.</p>	<p>(b) Các điều kiện để thành lập một ngân hàng liên doanh hoặc một ngân hàng 100% vốn đầu tư nước ngoài:</p> <p>- Ngân hàng mẹ có tổng tài sản có trên 10 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm trước thời điểm nộp đơn.</p>	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>(c) Chỉ nhánh ngân hàng thương mại nước ngoài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- không được phép mở các điểm giao dịch khác ngoài trụ sở chi nhánh của mình.</li> </ul> <p>(d) Các tổ chức tín dụng nước ngoài được phép phát hành thẻ tín dụng trên cơ sở đối xử quốc gia.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(c) Các điều kiện để thành lập một công ty tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài hoặc một công ty tài chính liên doanh, một công ty cho thuê tài chính 100% vốn đầu tư nước ngoài hoặc một công ty cho thuê tài chính liên doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tín dụng nước ngoài có tổng tài sản có trên 10 tỷ đô la Mỹ vào cuối năm trước thời điểm nộp đơn.</li> </ul> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
Ngành và phân ngành		Hạn chế cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<b>C. Chứng khoán</b>				
(f) Giao dịch cho tài khoản của mình hoặc tài khoản của khách hàng tại sở giao dịch chứng khoán, thị trường giao dịch trực tiếp (OTC) hay các thị trường khác nhưng sản phẩm sau:	- Các công cụ phái sinh, bao gồm cả hợp đồng tương lai và hợp đồng quyền lựa chọn;	(1) Chưa cam kết, trừ các dịch vụ C (k) và C (l).	(1) Chưa cam kết.	
	- Các chứng khoán có thể chuyển nhượng;	(2) Không hạn chế.	(2) Không hạn chế.	
- Các công cụ có thể chuyển nhượng khác và các tài sản tài chính, trừ vàng khối.	(3) Ngay khi gia nhập, các nhà cung cấp dịch vụ chứng khoán nước ngoài được thành lập văn phòng đại diện và công ty liên doanh với đối tác Việt Nam trong đó tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 49%.	(3) Không hạn chế.	(3) Không hạn chế.	
(g) Tham gia vào các đợt phát hành mọi loại chứng khoán, bao gồm bảo lãnh phát hành, và làm đại lý bán (chào bán ra công chúng hoặc chào bán riêng), cung cấp các dịch vụ liên quan đến các đợt phát hành đó	Cho phép thành lập doanh nghiệp chứng khoán 100% vốn đầu tư nước ngoài.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(i) Quản lý tài sản như quản lý danh mục đầu tư, mọi hình thức quản lý đầu tư tập thể, quản lý quỹ hưu trí, các dịch vụ lưu ký và tin tức	Đối với các dịch vụ từ C(i) tới C(l), cho phép các nhà cung cấp dịch vụ chứng khoán nước ngoài thành lập chi nhánh.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(j) Các dịch vụ thanh toán và thanh toán bù trừ chứng khoán, các công cụ phái sinh và các sản phẩm liên quan đến chứng khoán khác				
(k) Cung cấp và chuyển thông tin tài chính, các phần mềm liên quan của các nhà cung cấp dịch vụ chứng khoán				

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
<b>Ngành và phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết hộ sung</b>	
(1) Tư vấn, trung gian và các dịch vụ phụ trợ liên quan đến chứng khoán, ngoại trừ các hoạt động tại tiểu mục (f), bao gồm tư vấn và nghiên cứu đầu tư, danh mục đầu tư, tư vấn về mua lại công ty, lập chiến lược và cơ cấu lại công ty. (Đối với các dịch vụ khác tại tiểu mục (1), tham chiếu tiểu mục (1) trong phần cam kết về dịch vụ ngân hàng)				

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân

Ngành và phân ngành

Hạn chế tiếp cận thị trường

Hạn chế đối xử quốc gia

Cam kết bổ sung

8. DỊCH VỤ Y TẾ VÀ XÃ HỘI			
<p>A. Dịch vụ bệnh viện (CPC 9311) B. Các dịch vụ nha khoa và khám bệnh (CPC 9312)</p>	<p>(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được cung cấp dịch vụ thông qua thành lập bệnh viện 100% vốn đầu tư nước ngoài, liên doanh với đối tác Việt Nam hoặc thông qua hợp đồng hợp tác kinh doanh.  Vốn đầu tư tối thiểu cho một bệnh viện là 20 triệu đô la Mỹ, bệnh xá đa khoa (policlinic) là 2 triệu đô la Mỹ và cơ sở điều trị chuyên khoa là 200 nghìn đô la Mỹ.  (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.  (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	
<p>9. DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ LIÊN QUAN</p> <p>A. Khách sạn và nhà hàng bao gồm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ xếp chỗ ở khách sạn (CPC 64110)</li> <li>- Dịch vụ cung cấp thức ăn (CPC 642) và dịch vụ cung cấp đồ uống tại chỗ (CPC 643)</li> </ul>	<p>(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	



Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới; (2) Tiêu dùng ở nước ngoài; (3) Hiện diện thương mại; (4) Hiện diện của thể nhân				
<b>Ngành và phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	
B.	Dịch vụ đại lý lữ hành và điều hành tour du lịch (CPC 7471)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, ngoại trừ: Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép cung cấp dịch vụ dưới hình thức liên doanh với đối tác Việt Nam mà không bị hạn chế phần vốn góp của phía nước ngoài.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế, trừ hương dẫn viên du lịch trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài phải là công dân Việt Nam. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được phép cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam.	Cam kết bổ sung
<b>10. DỊCH VỤ GIẢI TRÍ, VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO</b>				
A.	Dịch vụ giải trí (bao gồm nhà hát, nhạc sống và xiếc) (CPC 9619)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết, ngoại trừ cho phép thành lập liên doanh trong đó tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 49%. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
D.	Dịch vụ khác  - Kinh doanh trò chơi điện tử (CPC 964**)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chỉ dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh với đối tác Việt Nam đã được phép cung cấp dịch vụ này. Phần vốn góp của phía nước ngoài trong liên doanh không được vượt quá 49% vốn pháp định của liên doanh. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<b>11. DỊCH VỤ VẬN TẢI</b>			
<b>A. Dịch vụ vận tải biển</b>			
(a) Dịch vụ vận tải hành khách, trừ vận tải nội địa (CPC 7211)	(1) Chưa cam kết, ngoại trừ không hạn chế đối với vận tải hàng hóa quốc tế. (2) Không hạn chế. (3) (a) Thành lập các công ty vận hành đội tàu treo cờ Việt Nam:	(1) Chưa cam kết, ngoại trừ không hạn chế đối với vận tải hàng hóa quốc tế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	Các nhà cung cấp dịch vụ vận tải đường biển quốc tế được sử dụng các dịch vụ sau đây tại cảng dựa trên các điều kiện hợp lý và không phân biệt đối xử: 1. Hoa tiêu; 2. Lai dắt; 3. Cung cấp lương thực, thực phẩm nhiên liệu và nước; 4. Thu gom nước và nước dãn thải; 5. Dịch vụ của cảng vụ; 6. Phao tiêu báo hiệu; 7. Các dịch vụ trên bờ cần thiết cho hoạt động của tàu, bao gồm thông tin liên lạc, cung cấp điện và nước; 8. Trang thiết bị sửa chữa khẩn cấp; 9. Dịch vụ neo đậu, cập cầu và neo buồm tàu; 10. Tiếp cận các dịch vụ đại lý hàng hải. <sup>30</sup>
(b) Dịch vụ vận tải hàng hóa, trừ vận tải nội địa (CPC 7212)	Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được phép thành lập liên doanh trong đó phần vốn góp của phía nước ngoài không vượt quá 49% vốn pháp định của liên doanh. Thuyền viên nước ngoài được phép làm việc trên các tàu biển treo cờ Việt Nam (hoặc được đăng ký ở Việt Nam) thuộc sở hữu của các doanh nghiệp liên doanh tại Việt Nam nhưng tổng số không vượt quá 1/3 định biên của tàu. Thuyền trưởng hoặc thuyền phó thứ nhất phải là công dân Việt Nam.		

<sup>30</sup> Đối với việc tiếp cận và sử dụng đại lý hàng hải được qui định trong cột Cam kết bổ sung, khi vận tải ven biển và trong đất liền, và các dịch vụ hỗ trợ liên quan không được quy định đầy đủ trong biểu cam kết thì người khai thác dịch vụ vận tải đa phương thức có thể tiếp cận các nhà cung cấp dịch vụ đại lý hàng hải của Việt Nam để thuê xe tải, toa xe đường sắt, xà lan hoặc các thiết bị liên quan với mục đích giao nhận trong nội địa hàng hoá được vận chuyển bằng đường biển quốc tế.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(b)	<p>Các hình thức hiện diện thương mại khác để cung cấp dịch vụ vận tải biển quốc tế<sup>31</sup>:</p> <p>Các công ty vận tải biển nước ngoài có thể thành lập doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài.</p> <p>Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chỉ được thực hiện các hoạt động từ (1) tới (7) như mô tả dưới đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bán và tiếp thị dịch vụ vận tải biển qua giao dịch trực tiếp với khách hàng; từ niêm yết giá tới lập chứng từ;</li> <li>2. Đại diện cho chủ hàng;</li> <li>3. Cung cấp các thông tin kinh doanh theo yêu cầu;</li> <li>4. Chuẩn bị tài liệu liên quan tới chứng từ vận tải bao gồm chứng từ hải quan hoặc các chứng từ khác liên quan đến xuất xứ và đặc tính của hàng vận chuyển;</li> <li>5. Cung cấp dịch vụ vận tải biển bao gồm cả dịch vụ vận tải biển địa băng tàu mang cờ Việt Nam trong trường hợp cung cấp dịch vụ vận tải tích hợp.</li> </ol>		

<sup>31</sup> "Các hình thức hiện diện thương mại khác để cung cấp các dịch vụ vận tải biển quốc tế" là khả năng để các công ty vận tải biển nước ngoài thực hiện các hoạt động ở Việt Nam liên quan tới hàng hóa do các công ty đó vận chuyển và cần thiết để cung cấp dịch vụ vận tải tích hợp cho khách hàng của họ, trong đó vận tải biển quốc tế là công đoạn chính và do công ty vận tải biển liên quan cung cấp.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân			
Ngành và phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>6. Thay mặt công ty tổ chức cho tàu vào cảng hoặc tiếp nhận hàng khi có yêu cầu.</p> <p>7. Đàm phán và ký hợp đồng vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa liên quan tới hàng hóa do công ty vận chuyển.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>Các dịch vụ hỗ trợ vận tải biển</b>	<p>(1) Chưa cam kết.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ có thể thành lập liên doanh trong đó tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không quá 50%.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(1) Chưa cam kết.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	
- Dịch vụ xếp dỡ công-ten-ơ (CPC 7411) <sup>32</sup>			
- Dịch vụ thông quan <sup>33</sup>	<p>(1) Chưa cam kết.*</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế, ngoại trừ cho phép thành lập liên doanh trong đó không hạn chế phần vốn sở hữu của phía nước ngoài.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	<p>(1) Chưa cam kết.</p> <p>(2) Không hạn chế.</p> <p>(3) Không hạn chế.</p> <p>(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.</p>	

<sup>32</sup> Có thể dành riêng một số khu vực để cung cấp các dịch vụ công hoặc áp dụng thủ tục cấp phép tại các khu vực này.

<sup>33</sup> "Dịch vụ thông quan" (hay "dịch vụ môi giới hải quan") là các hoạt động bao gồm việc thay mặt một bên khác thực hiện các thủ tục hải quan liên quan tới xuất khẩu, nhập khẩu hoặc quá cảnh hàng hóa, dù dịch vụ này là hoạt động chính hay chỉ là một phần bổ sung thông thường trong hoạt động chính của nhà cung cấp dịch vụ.

\* Cam kết ở phương thức này không khả thi.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				Cam kết bổ sung	
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	
-	Dịch vụ kho bãi công-ten-nơ <sup>34</sup>	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		
<b>B. Dịch vụ vận tải đường thủy nội địa</b>					
(a)	Dịch vụ vận tải hành khách (CPC 7221)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài chỉ được phép cung cấp dịch vụ thông qua việc thành lập liên doanh với đối tác Việt Nam trong đó phần vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 49% tổng vốn pháp định.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.		
(b)	Dịch vụ vận tải hàng hóa (CPC 7222)	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		
<b>C. Dịch vụ vận tải hàng không</b>					
(a)	Dịch vụ bán và tiếp thị sản phẩm hàng không	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Các hãng hàng không nước ngoài được phép cung cấp dịch vụ tại Việt Nam thông qua văn phòng bán vé của mình hoặc các đại lý tại Việt Nam. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.		

<sup>34</sup> “Dịch vụ kho bãi công-ten-nơ” là các hoạt động bao gồm lưu kho công-ten-nơ, dù ở khu vực cảng hay trong nội địa, nhằm chất hàng vào/dỡ hàng ra, sửa chữa và chuẩn bị công-ten-nơ sẵn sàng cho việc gửi hàng.

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
<b>Ngành và phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
(b)	Dịch vụ đất, giữ chỗ bằng máy tính	(1) Không hạn chế, ngoại trừ nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài phải sử dụng mạng viễn thông công cộng dưới sự quản lý của nhà chức trách viễn thông Việt Nam. (2) Không hạn chế, trừ biện pháp đã nêu tại Phương thức 1. (3) Không hạn chế, trừ biện pháp đã nêu tại Phương thức 1. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(c)	Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy bay (CPC 8868**)	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Cho phép thành lập doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
<b>E.</b>	<b>Dịch vụ vận tải đường sắt</b>	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết, ngoại trừ: các nhà cung cấp nước ngoài được cung cấp dịch vụ vận tải hàng hóa thông qua việc thành lập liên doanh với đối tác Việt Nam trong đó phần vốn góp của phía nước ngoài không được vượt quá 49% tổng vốn pháp định. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(a)	Dịch vụ vận tải hành khách (CPC 7111)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết.	
(b)	Dịch vụ vận tải hàng hóa (CPC 7112)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chưa cam kết.	

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân					
Ngành và phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<b>F. Dịch vụ vận tải đường bộ</b>					
(a)	Dịch vụ vận tải hành khách (CPC 7121+7122)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
(b)	Dịch vụ vận tải hàng hóa (CPC 7123)	(3) Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài được cung cấp dịch vụ vận tải hàng hóa và vận tải hành khách thông qua hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc liên doanh trong đó tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không quá 49%.			
<b>H. Dịch vụ hỗ trợ mọi phương thức vận tải</b>					
(a)	Dịch vụ xếp dỡ công-ten-nơ, trừ dịch vụ cung cấp tại các sân bay (một phần của CPC 7411)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Chỉ cho phép các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài cung cấp dịch vụ thông qua liên doanh với đối tác Việt Nam trong đó tỷ lệ vốn góp của phía nước ngoài không quá 50%.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế.	
		(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

<sup>35</sup> Trong số các tiêu chí để xem xét, có thể sử dụng các tiêu chí: khả năng tạo công ăn việc làm; khả năng tạo ngoại tệ; khả năng áp dụng công nghệ tiên tiến, bao gồm cả kỹ năng quản lý; khả năng giám sát ô nhiễm công nghiệp; đào tạo nghề cho công nhân Việt Nam; v.v...

Phương thức cung cấp: (1) Cung cấp qua biên giới (2) Tiêu dùng ở nước ngoài (3) Hiện diện thương mại (4) Hiện diện của thể nhân				
<b>Ngành và phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
(b) Dịch vụ kho bãi (CPC 742)	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(c) Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa (CPC 748) <sup>36</sup>	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	
(d) Các dịch vụ khác (một phần của CPC 749) <sup>37</sup>	(1) Chưa cam kết, trừ dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa: không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài chỉ được cung cấp dịch vụ thông qua thành lập liên doanh với đối tác Việt Nam. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết, trừ dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa: không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	(1) Chưa cam kết, trừ dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa: không hạn chế. (2) Không hạn chế. (3) Không hạn chế. (4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung.	

<sup>36</sup> Bao gồm cả dịch vụ giao nhận hàng hoá. Các dịch vụ này bao gồm các hoạt động tổ chức và điều hành các hoạt động chuyên chở hàng hóa thay mặt người gửi hàng thông qua việc tìm kiếm dịch vụ vận tải và các dịch vụ liên quan, chuẩn bị chứng từ và cung cấp thông tin kinh doanh.

\* Cam kết ở phương thức này không khả thi.

<sup>37</sup> Bao gồm các hoạt động sau: kiểm tra vận đơn; dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa; giám định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; giám định hàng hóa; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải. Các dịch vụ này được thực hiện thay mặt cho chủ hàng.



## Tài liệu Tham chiếu

### Phạm vi

Các định nghĩa và nguyên tắc sau được áp dụng cho khung khổ quản lý Nhà nước đối với các dịch vụ viễn thông cơ bản.

### Định nghĩa

Người sử dụng là những người thụ dịch vụ và những người cung cấp dịch vụ.

Trang thiết bị thiết yếu là các trang thiết bị của một mạng lưới hay dịch vụ truyền dẫn viễn thông mà:

- (a) do một hoặc một số lượng hạn chế các nhà cung cấp cung cấp trên cơ sở độc quyền hoặc chi phối.
- (b) không thể thiếu được cả về mặt kỹ thuật và kinh tế trong việc cung cấp dịch vụ.

Nhà cung cấp chính là nhà cung cấp có khả năng tác động về mặt vật chất tới các điều khoản về tham gia (liên quan tới giá cả và cung cấp) trong thị trường dịch vụ viễn thông cơ bản có liên quan dưới hình thức:

- (a) kiểm soát các trang thiết bị thiết yếu; hoặc
- (b) có vị thế đáng kể trên thị trường.

### 1. Bảo vệ cạnh tranh

#### 1.1 Tránh các hành vi phi cạnh tranh trong viễn thông

Các biện pháp phù hợp phải được thực hiện nhằm mục đích ngăn cản các nhà cung cấp chính, riêng rẽ hoặc tập hợp, trong việc tham gia vào hoặc tiếp diễn các hành vi phi cạnh tranh.

#### 1.2 Bảo vệ

Các hành vi phi cạnh tranh nêu ở phần trên bao gồm cụ thể như sau:

- (a) tham gia vào việc trợ giá chéo mang tính phi cạnh tranh;
- (b) sử dụng các thông tin thu được từ các đối thủ cạnh tranh với mục đích phi cạnh tranh; và
- (c) không cung cấp cho các nhà cung cấp khác các thông tin kịp thời về kỹ thuật liên quan đến các trang thiết bị thiết yếu và các thông tin liên quan về thương mại mà những thông tin này cần thiết cho các nhà cung cấp khác để có thể cung cấp dịch vụ.

## 2 Kết nối

2.1 Phần này áp dụng cho việc kết nối với các nhà cung cấp dịch vụ hoặc mạng truyền dẫn viễn thông công cộng nhằm cho phép một nhà cung cấp có thể giao tiếp được với các khách hàng của một nhà cung cấp khác và với các dịch vụ truy cập của một nhà cung cấp khác, nếu trong cam kết chi tiết có nêu ra.

## 2.2 Đàm bảo và Kết nối

Kết nối với một nhà khai thác chính cần được bảo đảm tại mỗi điểm của mạng lưới nếu kỹ thuật cho phép. Việc kết nối này được thực hiện:

- (a) theo các điều khoản, điều kiện về không phân biệt đối xử (bao gồm các tiêu chuẩn và chỉ tiêu kỹ thuật) và mức cước phí và chất lượng không được kém hơn mức cước phí và chất lượng cung cấp cho các dịch vụ tương ứng của nhà cung cấp chính, hoặc các các dịch vụ tương ứng của các nhà cung cấp không liên kết, hoặc cho các chi nhánh của nhà cung cấp chính, hoặc các thành viên liên kết khác.
- (b) theo các điều khoản, điều kiện hợp thời (gồm các tiêu chuẩn và chỉ tiêu kỹ thuật) và mức lệ phí tính dựa trên chi phí và minh bạch, hợp lý, trong đó có tính tới tính khả thi về kinh tế và đã bóc tách chi phí phù hợp để một nhà cung cấp không phải trả cho những thành tố hoặc trang thiết bị mạng lưới mà nhà cung cấp này không dùng đến khi cung cấp dịch vụ.
- (c) khi được yêu cầu và tại các điểm ngoài các điểm kết cuối mạng nhằm phục vụ cho đa số người sử dụng, và với mức lệ phí phản ánh chi phí xây dựng các trang thiết bị bổ sung cần thiết.

## 2.3 Công bố công khai các thủ tục về Đàm phán kết nối

Các thủ tục áp dụng cho kết nối vào một nhà cung cấp chính phải được công bố công khai.

## 2.4 Công khai minh bạch về các Thỏa thuận Kết nối

Cần đảm bảo sao cho một nhà cung cấp chính phải công bố các thỏa thuận về kết nối của mình hoặc một mẫu thỏa thuận về kết nối mang tính tham khảo.

## 2.5 Kết nối: Giải quyết tranh chấp

Một nhà cung cấp dịch vụ có yêu cầu kết nối với một nhà cung cấp chính có thể khiếu nại:

- (a) tại bất kỳ thời điểm nào, hoặc

(b) sau một khoảng thời gian hợp lý được công bố công khai với một cơ quan độc lập của nước sở tại, mà có thể là cơ quan quản lý nhà nước như đã đề cập ở đoạn 5 ở trên, để giải quyết các tranh chấp về các điều khoản, điều kiện và lệ phí kết nối trong một khoảng thời gian hợp lý, để đạt tới một mức độ mà các điều khoản, điều kiện và lệ phí này trước kia chưa được xác lập.

3. Dịch vụ phổ cập

Bất kỳ Bên nào đều có quyền xác định ra nghĩa vụ cung cấp dịch vụ phổ cập mà mình muốn duy trì. Các nghĩa vụ như vậy tự chúng không bị coi là phi cạnh tranh, với điều kiện chúng được quản lý một cách minh bạch, không phân biệt đối xử, trung lập về cạnh tranh và không được phiên hà hơn mức cần thiết mà Bên đó đã xác định đối với dịch vụ phổ cập.

4. Công bố công khai các tiêu chí cấp phép

Nếu có yêu cầu về cấp phép, những thông tin sau cần được công bố công khai:

- (a) mọi tiêu chí cấp phép và khoảng thời gian thông thường cần thiết để thụ lý hồ sơ cấp phép; và
  - (b) các điều khoản, điều kiện đối với từng giấy phép cụ thể.
- Các lý do từ chối cấp phép cần được báo cho bên nộp hồ sơ xin cấp phép nếu có yêu cầu.

5. Các cơ quan quản lý Nhà nước độc lập

Cơ quan quản lý Nhà nước phải là đơn vị tách riêng và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ một nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản nào. Các quyết định và quy trình thủ tục mà các cơ quan quản lý Nhà nước sử dụng phải khách quan đối với tất cả các đối tượng tham gia vào thị trường.

6. Phân bổ và sử dụng các nguồn quý hiếm

Bất kỳ quy trình thủ tục áp dụng cho việc phân bổ và sử dụng các nguồn quý hiếm, bao gồm tần số vô tuyến, kho số và các quyền đi dây (right of way), đều phải được tiến hành một cách khách quan, kịp thời, minh bạch và không phân biệt đối xử. Hiện trạng phân bổ các băng tần vô tuyến phải được công bố công khai, tuy nhiên chi tiết về các tần số phân bổ cho mục đích sử dụng đặc biệt của chính phủ thì không cần thiết phải công bố.

**DANH MỤC MIỄN TRỪ ĐỐI XỬ TỐI HỤỆ QUỐC THEO ĐIỀU 8.3**

<b>Ngành/Phân ngành</b>	<b>Mô tả biện pháp (được áp dụng trong các ngành), chỉ rõ sự không phù hợp Điều 8.3</b>	<b>Các nước được áp dụng</b>	<b>Thời hạn áp dụng</b>	<b>Hoàn cảnh phát sinh nhu cầu phải có miễn trừ Đối xử Tối huệ quốc (MFN)</b>
Tất cả các ngành Hiện diện thương mại.	Dành các biện pháp đối xử ưu đãi theo các Hiệp định đầu tư song phương.	Tất cả các nước đã ký hiệp định đầu tư song phương với Việt Nam	Không thời hạn	Thực đây đầu tư vào Việt Nam.
Dịch vụ nghe nhìn - Sản xuất, phát hành và chiếu các chương trình truyền hình và tác phẩm điện ảnh.	Các biện pháp dựa vào các thoả thuận về hợp tác sản xuất các tác phẩm nghe nhìn, trong đó dành Đối xử quốc gia cho các tác phẩm nghe nhìn thuộc phạm vi các thoả thuận đó.	Các Thành viên WTO có hiệp định song phương hoặc nhiều bên trong hiện tại hoặc trong tương lai về hợp tác văn hoá.	Không thời hạn	Mục tiêu của các hiệp định này là thúc đẩy hợp tác văn hoá giữa các nước tham gia.
Dịch vụ nghe nhìn - Sản xuất và phát hành các chương trình truyền hình và tác phẩm điện ảnh.	Các biện pháp thực hiện các chương trình hỗ trợ cho các tác phẩm nghe nhìn và các nhà cung cấp tác phẩm đó đáp ứng các tiêu chí xuất xứ.	Các Thành viên WTO đã ký hiệp định song phương hoặc nhiều bên trong lĩnh vực hợp tác văn hoá.	Không thời hạn	Các chương trình này nhằm mục đích bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của các nước mà Việt Nam có quan hệ văn hóa lâu dài.
Dịch vụ nghe nhìn - Sản xuất và phát hành các tác phẩm nghệ nhìn thông qua truyền phát sóng tới công chúng.	Các biện pháp dành Đối xử quốc gia đối với các tác phẩm nghệ nhìn đáp ứng một số tiêu chí xuất xứ liên quan đến việc tiếp cận truyền phát sóng.	Các Thành viên WTO đã ký hiệp định song phương hoặc nhiều bên trong lĩnh vực hợp tác văn hoá.	Không thời hạn	Các biện pháp này nhằm mục đích phát huy các giá trị văn hóa trong lĩnh vực này ở cả Việt Nam và các nước khác, bao gồm cả các nước trong khu vực.
Dịch vụ vận tải biển.	Các biện pháp dựa trên những thoả thuận về các hoạt động kinh doanh thông thường của các công ty con thuộc sở hữu toàn bộ của các hãng tàu nước ngoài.	Tất cả các Thành viên WTO mà Việt Nam mong muốn có hợp tác vận tải biển.	5 năm	Các Hiệp định song phương.
Dịch vụ vận tải biển : - Vận chuyển hàng hóa bằng xe tải trong nội địa; - Kho và lưu kho hàng hoá; và - Trạm làm hàng container.	Cả ba phân ngành được ưu đãi theo Hiệp định hàng hải giữa Việt Nam và Singapore.	Cộng hoà Singapore.	10 năm	Hiệp định song phương.

**PHỤ LỤC 8-D**

**BIỂU CAM KẾT CỤ THỂ  
HÀN QUỐC<sup>1</sup>**

<sup>1</sup> Vi mục đích của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-Hàn Quốc, không quy định nào trong Biểu cam kết cụ thể của một Bên - phụ lục của Chương Thương mại dịch vụ được hiểu là dành sự đối xử kém thuận lợi hơn sự đối xử mà Bên đó đã cam kết tại Biểu cam kết cụ thể - phụ lục của Hiệp định Thương mại dịch vụ thuộc Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Chính phủ các nước thành viên ASEAN và Hàn Quốc.

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân

Ngành hoặc Phân ngành

Hạn chế tiếp cận thị trường

Hạn chế đối xử quốc gia

Cam kết bổ sung

**I. CAM KẾT CHUNG**

\* : Mã CPC (Bảng phân loại sản phẩm của Liên hợp quốc, Tài liệu thống kê mã M số 77, Ban kinh tế - xã hội quốc tế, Văn phòng thống kê của Liên hợp quốc, New York, 1991) có dấu \* trong Biểu cam kết này chỉ bao gồm một hoặc một số phần trong các phần ngành dịch vụ tương ứng với một mã CPC.

“Chưa cam kết\*\*” có nghĩa chưa cam kết do thiếu khả thi về mặt kỹ thuật.

TẤT CẢ CÁC NGÀNH VÀ PHÂN NGÀNH TRONG BIỂU CAM KẾT	3) Việc thể nhân hoặc pháp nhân của Việt Nam mua cổ phần của các công ty trong nước đang hoạt động trong các lĩnh vực như năng lượng và hàng không có thể bị hạn chế. Đầu tư nước ngoài vào các công ty mới tư nhân hóa có thể bị hạn chế.	3) Chưa cam kết việc thu mua đất đai ngoài trừ:  (i) việc thu mua đất đai được phép thực hiện bởi các công ty không phải là công ty nước ngoài theo Luật Thu mua đất đai của người nước ngoài, và  (ii) việc thu mua đất đai được phép thực hiện bởi các công ty nước ngoài quy định theo Luật Thu mua đất đai của người nước ngoài và các chi nhánh của công ty nước ngoài, tùy thuộc sự cho phép hoặc thông báo phù hợp với Luật Thu mua đất đai của người nước ngoài, đối với các mục đích kinh doanh hợp pháp sau đây:  • đất đai sử dụng cho mục đích cung cấp dịch vụ trong quá trình hoạt động kinh doanh thông thường;  • đất đai sử dụng làm nhà ở cho nhân sự cấp cao của công ty theo quy định của pháp luật liên quan; và  • đất đai dùng để đáp ứng nhu cầu nắm giữ đất đai theo pháp luật liên quan.	3) Cư dân được đối xử như người nước ngoài theo Luật Dịch vụ đầu tư tài chính và thị trường vốn được áp dụng đối xử quốc gia khi đầu tư gián tiếp vào chứng khoán của Hàn Quốc.
---	--	--	---

Phương thức cung cấp dịch vụ: Ngành hoặc Phân ngành	1) Cung cấp qua biên giới Hạn chế tiếp cận thị trường	2) Tiêu dùng ở nước ngoài Hạn chế đối xử quốc gia	3) Hiện diện thương mại Cam kết bổ sung
	<p>4) Chưa cam kết ngoại trừ các biện pháp ảnh hưởng đến việc nhập cảnh và tạm trú của các thể nhân theo định nghĩa dưới đây:</p> <p>A. Nhân viên di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp (ICT)          Thể nhân là nhân viên của công ty cung cấp dịch vụ thông qua các công ty con, chi nhánh, hoặc các công ty liên kết được chỉ định được thành lập tại Hàn Quốc và thể nhân phải làm việc cho công ty không dưới một năm trước khi nộp hồ sơ xin nhập cảnh và tạm trú, và là một trong các đối tượng sau:</p> <p>(i) Giám đốc điều hành – những người trong một tổ chức điều hành chính đối với các hoạt động của tổ chức, có quyền quyết định ở mức độ cao, và chỉ dưới sự giám sát hoặc chỉ đạo chung từ giám đốc điều hành cấp cao hơn, hội đồng quản trị hoặc các cố đồng của doanh nghiệp. Giám đốc điều hành sẽ không trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc cung cấp một hoặc nhiều dịch vụ của tổ chức.</p> <p>(ii) Quản lý cấp cao – những người trong một tổ chức điều hành chính các hoạt</p>	<p>4) Chưa cam kết đối với trợ cấp cho nghiên cứu và phát triển (R&amp;D).</p> <p>Chưa cam kết ngoại trừ các biện pháp liên quan đến Nhân viên di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp (ICT), Khách doanh nhân (BV), Nhân viên kinh doanh dịch vụ (SS).</p> <p>Chưa cam kết đối với nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng (CSS).</p> <p>Chưa cam kết đối với việc thu mua đất đai ngoại trừ việc thuê quyền sử dụng đất đai.</p> <p>Điều kiện nhận trợ cấp, bao gồm trợ cấp thuế, có thể bị hạn chế chỉ dành cho cư dân thường trú theo quy định của pháp luật liên quan.</p>	

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
	<p>đồng của tổ chức hoặc một bộ phận của tổ chức, giám sát và kiểm soát công việc của các nhân viên giám sát, chuyên gia hoặc quản lý khác, có quyền thuê và sa thải hoặc kiến nghị thuê, sa thải hoặc các nhiệm vụ về nhân sự khác và có toàn quyền trong các hoạt động hàng ngày. Quản lý cấp cao không bao gồm các giám sát viên tuyên đầu, trừ khi các nhân viên chịu giám sát là các chuyên gia, và không bao gồm các nhân viên thực hiện nhiệm vụ cần thiết cho việc cung cấp dịch vụ.</p>			
	<p>(iii) Chuyên gia - những người trong một tổ chức có kiến thức nâng cao và chuyên trách về chuyên môn đối với các dịch vụ, thiết bị nghiên cứu, kỹ thuật, hoặc quản lý tổ chức.</p> <p>Việc nhập cảnh và lưu trú của thể nhân nêu tại mục A bị giới hạn trong thời gian không quá ba năm nhưng có thể được gia hạn nếu các thể nhân đó vẫn đáp ứng các điều kiện trên.</p>			
<p>Các định nghĩa dưới đây được đưa ra nhằm mục đích minh bạch:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. “Công ty con” là một công ty, doanh nghiệp hoặc thực thể pháp lý khác của một công ty mẹ sở hữu hơn 50% tổng vốn của thực thể đó;</li> <li>2. “Chi nhánh” là một đơn vị hoạt động kinh doanh hoặc văn phòng đại diện của cùng một tổ chức, có một nhân viên được giao quyền đại diện cho công ty mẹ có trụ sở trong lãnh thổ Việt Nam; và</li> <li>3. “Công ty liên kết được chỉ định” là một trong hai công ty con, mà cả hai được sở hữu hoặc kiểm soát bởi cùng một công ty mẹ, hoặc là một trong hai thực thể pháp lý, mà cả hai được sở hữu hoặc kiểm soát bởi cùng một nhóm cổ đông là thành viên của một liên danh, công ty hoặc thực thể pháp lý và sở hữu trên 50% tổng số vốn của mỗi một thực thể đó, hoặc có trách nhiệm đối với hơn 50% khoản đầu tư của mỗi một thực thể pháp lý.</li> </ol>				



Phương thức cung cấp dịch vụ: <b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>	
	<p><b>B. Khách doanh nhân (BV)</b></p> <p>Thẻ nhân đáp ứng yêu cầu của mục A(i) hoặc A(ii) và có trách nhiệm đối với việc thành lập một hiện diện thương mại tại Hàn Quốc của một nhà cung cấp dịch vụ của Việt Nam khi nhà cung cấp dịch vụ đó không có văn phòng đại diện, chi nhánh hoặc công ty con tại Hàn Quốc và những người này không trực tiếp tham gia vào việc kinh doanh hoặc cung cấp dịch vụ.</p>			
	<p><b>C. Nhân viên kinh doanh dịch vụ (SS)</b></p> <p>Thẻ nhân không cư trú trong lãnh thổ Hàn Quốc và không nhận thù lao từ bất kỳ nguồn nào tại Hàn Quốc, tham gia vào các hoạt động hoặc đại diện cho nhà cung cấp dịch vụ vì mục đích đàm phán kinh doanh dịch vụ cho nhà cung cấp đó, trong trường hợp việc kinh doanh không áp dụng trực tiếp cho công đồng và những người này không tham gia vào việc cung cấp dịch vụ.</p>			
	<p>Việc nhập cảnh và cư trú của thẻ nhân nêu tại mục B và C chỉ giới hạn trong thời gian 90 ngày.</p>			

Phương thức cung cấp dịch vụ: <b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	1) Cung cấp qua biên giới <b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	2) Tiêu dùng ở nước ngoài <b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	3) Hiện diện thương mại <b>Cam kết bổ sung</b>
	<p>D. Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng (CSS) – Nhân viên của một pháp nhân</p> <p>Thể nhân tham gia vào việc cung cấp dịch vụ theo hợp đồng với vai trò là nhân viên của một pháp nhân không có hiện diện thương mại tại Hàn Quốc, tùy thuộc vào các điều kiện sau và bất cứ điều kiện bổ sung nào được nêu tại cam kết cụ thể?</p> <p>Pháp nhân phải có hợp đồng dịch vụ với thời hạn không quá một năm với một pháp nhân thành lập tại Hàn Quốc, là đối tượng cuối cùng tiêu dùng dịch vụ được cung cấp. Hợp đồng phải tuân thủ pháp luật và quy định của Hàn Quốc.</p> <p>Thể nhân muốn nhập cảnh phải là nhân viên của pháp nhân và đang cung cấp dịch vụ trong thời gian không dưới một năm trước ngày nộp đơn xin nhập cảnh.</p>		

<sup>2</sup> Cam kết chung hoặc cam kết cụ thể trong Mục này không áp dụng với các biện pháp ảnh hưởng tới thể nhân tìm cách tham gia vào thị trường lao động tại Hàn Quốc, cũng như với các biện pháp liên quan đến việc làm dài hạn theo Phụ lục 8-C.

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
	<p>Thẻ nhân phải có bằng cấp cần thiết về chuyên môn và học thuật và kinh nghiệm dựa trên năng lực trình độ chuyên môn để thực hiện hoạt động trong ngành liên quan phù hợp với pháp luật, quy định hoặc các yêu cầu của Hàn Quốc và được công nhận bởi các tổ chức quốc tế liên quan như Thỏa thuận Washington, Hiệp hội Kỹ sư chuyên nghiệp được đăng ký quốc tế EMF và Hiệp hội kỹ sư APEC.</p> <p>Thẻ nhân không được nhận thù lao từ pháp nhân tại Hàn Quốc.</p> <p>Cam kết có thẻ phụ thuộc vào việc áp dụng mức trần về số lượng [phương thức và mức độ sẽ được xác định sau], trừ khi quy định khác trong cam kết cụ thể.</p> <p>Hợp đồng phải thuộc phạm vi các hoạt động cung cấp dịch vụ sau đây hoặc các phân ngành, mà không được trao quyền để thực hiện các chức danh nghề của Hàn Quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ liên quan đến việc lắp đặt, quản lý hoặc sửa chữa các thiết bị hoặc máy móc công nghiệp, ngoại trừ các thiết bị xây dựng và phát điện, đối với pháp nhân tại Hàn Quốc mua máy móc hoặc thiết bị từ một pháp nhân sử dụng thẻ nhân tại Việt Nam</li> <li>- Dịch vụ tư vấn liên quan đến kiến thức hoặc kỹ năng kỹ thuật về khoa học tự nhiên áp dụng cho ngành công nghệ thông tin, thương mại điện tử, công nghệ sinh học,</li> </ul>			

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân		
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia			
		công nghệ nano, điện tử số, và công nghiệp môi trường.		Cam kết bổ sung			
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ tư vấn về tiêu chuẩn kế toán nước ngoài và kiểm toán, đào tạo CPA, chuyên giao công nghệ kiểm toán và trao đổi thông tin liên quan tới dịch vụ kế toán, kiểm toán và ghi sổ kế toán, cho một công ty hoặc văn phòng kế toán của Hàn Quốc thông qua hợp đồng thành viên</li> <li>- Dịch vụ kiến trúc tùy thuộc vào sự hợp tác với các kỹ sư đăng ký theo pháp luật Hàn Quốc dưới hình thức liên doanh <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ tư vấn quản lý</li> </ul> </li> </ul>					
		<p>Kỹ sư chuyên ngành trong các dịch vụ sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ tư vấn liên quan đến việc lắp đặt phần cứng máy tính</li> <li>- Dịch vụ triển khai dựa trên phần mềm nghiên cứu và phát triển</li> <li>- Dịch vụ quản lý dữ liệu</li> <li>- Dịch vụ hệ thống dữ liệu</li> <li>- Dịch vụ thiết kế kỹ thuật đặc biệt dành cho xe hơi</li> </ul> <p>Việc nhập cảnh và lưu trú của thể nhân nêu tại D được giới hạn trong thời hạn của hợp đồng và không quá một năm.</p>					
Ghi chú vì mục đích minh bạch:							
1. Thể nhân được phép nhập cảnh và tạm trú phải tuân thủ theo <i>Luật Nhập cư</i> và các <i>Luật liên quan đến lao động</i> .							

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân

Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
2. Cam kết của Hàn Quốc liên quan đến di chuyển thể nhân không áp dụng trong trường hợp tranh chấp liên quan đến quản lý - lao động.			

## II. CAM KẾT CỤ THỂ CHO TỪNG NGÀNH

### 1. CÁC DỊCH VỤ KINH DOANH

#### A. Dịch vụ chuyên môn

<p>a. Dịch vụ pháp lý: (CPC 861*) Không bao gồm</p>	<p>1)2)3) (a) Chi <i>byeon-ho-sa</i> (luật sư được cấp bằng cấp bằng của Hàn Quốc) đăng ký với Hiệp hội Luật sư Hàn Quốc mới được cung cấp dịch vụ pháp lý.</p>	<p>1)2)3) Hạn chế tương tự như được nêu trong mục (b) của cột hạn chế về tiếp cận thị trường được áp dụng.</p>	<p>1. Việc đại diện trước trọng tài thương mại quốc tế được phép thực hiện, với điều kiện pháp luật tổ tụng và thủ tục áp dụng bởi trọng tài là các luật mà Tư vấn viên pháp lý nước ngoài đủ trình độ để thực hành tại Hàn Quốc, hoặc các quy tắc quốc tế.</p>
<p>(i) việc đại diện để thực hiện các thủ tục pháp lý hoặc luật định tại tòa án và các cơ quan khác của chính phủ cũng như việc lập các văn bản pháp lý cho các thủ tục đó;</p> <p>(ii) việc đại diện pháp lý để ủy quyền lập các giấy tờ thừa kế công chứng;</p>	<p>Một <i>byeon-ho-sa</i> (luật sư được cấp bằng của Hàn Quốc) hoặc một <i>beop-mu-sa</i> (chứng viên tư pháp được cấp bằng của Hàn Quốc) hoạt động tại Hàn Quốc phải thành lập văn phòng trong khu vực thuộc thẩm quyền phụ trách của tòa án nơi cá nhân đó đang hoạt động. Một <i>gong-jeung-in</i> (công chứng viên Hàn Quốc) phải thành lập văn phòng trong khu vực thuộc thẩm quyền phụ trách của ủy viên công tố nơi cá nhân đó đang hoạt động.</p>		<p>2. Cho phép sử dụng tên bản địa bằng ngôn ngữ quốc gia riêng, với điều kiện sử dụng tham chiếu "Tư vấn viên pháp lý nước ngoài" tại Hàn Quốc.</p>
<p>(iii) các hoạt động liên quan đến dịch vụ tư vấn các vấn đề về lao động hoặc một vụ việc pháp lý có mục tiêu là mua lại, việc mất hoặc thay đổi các quyền liên quan đến bất động sản tại Hàn Quốc, quyền sở hữu trí tuệ, quyền khai thác khoáng sản hoặc các quyền khác phát sinh khi</p>	<p>Chi <i>byeon-ho-sa</i> (luật sư được cấp bằng của Hàn Quốc) mới có thể thành lập các loại hình thực thể pháp lý như sau: <i>beop-yool-sa-mu-so</i> (văn phòng luật), <i>beop-mu-beop-in</i> (công ty luật hợp doanh), <i>beop-mu-beop-in (yoo-han)</i> (công ty luật trách nhiệm hữu hạn), or <i>beop-mu-jo-hap</i> (văn phòng trách nhiệm hữu hạn luật hợp doanh). Để rõ hơn, người không phải là luật sư được cấp phép của Hàn Quốc không được phép đầu tư vào bất kỳ hình thức thực thể pháp lý nào.</p>		<p>3. Cho phép sử dụng tên công ty, với điều kiện sử dụng tham chiếu "Văn phòng Tư vấn viên pháp lý nước ngoài" tại Hàn Quốc.</p>

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân	Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	đăng ký với các cơ quan chính phủ tại Hàn Quốc; và	(b) Chưa cam kết đối với dịch vụ pháp lý ngoại dịch vụ pháp lý được phép cung cấp tại điểm (a) <sup>3</sup> ; ngoại trừ những trường hợp sau:		Quốc.
(iv) các hoạt động trong một vụ kiện pháp lý về quan hệ gia đình hoặc thừa kế, trong đó có sự tham gia của một công dân Hàn Quốc là một bên đương sự hoặc tài sản liên quan đặt tại Hàn Quốc.	(i) Không muộn hơn ngày có hiệu lực của Hiệp định này, Hàn Quốc phải cho phép, tùy thuộc vào các điều kiện nhất định phù hợp với Hiệp định này, các công ty luật của Việt Nam thành lập văn phòng đại diện (các văn phòng tư vấn pháp lý nước ngoài FLO) tại Hàn Quốc, và các luật sư được cấp bằng tại Việt Nam được cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý trong lĩnh vực họ được cấp bằng và cung cấp dịch vụ công pháp quốc tế với tư cách là tư vấn viên pháp lý nước ngoài tại Hàn Quốc; và	(ii) Không muộn hơn ngày có hiệu lực của Hiệp định này, Hàn Quốc phải cho phép văn phòng đại diện, tùy thuộc vào các điều kiện nhất định phù hợp với Hiệp định này, được hợp tác với các công ty luật của Hàn Quốc để		

<sup>3</sup> Hàn Quốc bảo lưu quyền thông qua hoặc duy trì bất kỳ biện pháp nào, bao gồm nhưng không giới hạn đối với (a) các hạn chế về cấp giấy chứng nhận, phê duyệt, đăng ký, cho phép, và giám sát của, và bất kỳ điều kiện nào liên quan tới, các luật sư nước ngoài được cấp phép tại nước chủ quản hoặc các công ty luật nước ngoài cung cấp bất kỳ hình thức dịch vụ pháp lý nào tại Hàn Quốc; (b) hạn chế với các luật sư nước ngoài được cấp phép ở nước chủ quản hoặc các công ty luật nước ngoài tham gia vào quan hệ đối tác, hiệp hội thương mại, các công ty liên kết, hoặc bất kỳ quan hệ theo bất kỳ hình thức pháp lý nào, với *byeon-ho-sa* (các luật sư được cấp bằng của Hàn Quốc), công ty luật của Hàn Quốc, *beop-mu-sa* (công chứng viên của Hàn Quốc), *byeon-ri-sa* (luật sư bằng sáng chế người Hàn Quốc), *gong-in-hoe-ge-sa* (các kế toán công chứng), *se-mu-sa* (kế toán thuế được chứng nhận của Hàn Quốc) hoặc *gwan-se-sa* (mỗi giới hải nước chủ quản hoặc các công ty luật nước ngoài thuê *byeon-ho-sa* (các luật sư được cấp bằng của Hàn Quốc), *beop-mu-sa* (công chứng viên của Hàn Quốc), *byeon-ri-sa* (luật sư bằng sáng chế người Hàn Quốc), *gong-in-hoe-ge-sa* (các kế toán công chứng), *se-mu-sa* (kế toán thuế được chứng nhận của Hàn Quốc) hoặc *gwan-se-sa* (mỗi giới hải quan người Hàn Quốc)); và (d) hạn chế với quản lý cấp cao và ban giám đốc của các thực thể pháp lý cung cấp dịch vụ tư vấn pháp lý nước ngoài, bao gồm cả chức danh chủ tịch.

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân

Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>(iii) Không quá ba năm kể từ ngày có hiệu lực của Hiệp định này, Hàn Quốc phải cho phép các công ty luật của Việt Nam thành lập, tùy thuộc vào các điều kiện nhất định phù hợp với Hiệp định này, liên doanh với các công ty luật của Hàn Quốc. Hàn Quốc có thể áp đặt các hạn chế về tỉ lệ cổ phần có quyền biểu quyết hoặc vốn góp trong các công ty liên doanh. Để rõ ràng hơn, các công ty liên doanh có thể, tùy thuộc vào các điều kiện nhất định, tuyên dùng các luật sư có bằng cấp của Hàn Quốc làm đối tác hoặc cộng sự.</p>	<p>4) Chưa cam kết ngoại trừ các cam kết chung.</p>	
	<p>4) Chưa cam kết, trừ các cam kết chung. Chỉ cho phép di chuyển thể nhân liên quan tới hiện diện thương mại.</p> <p>Chỉ cho phép đối với dịch vụ tư vấn luật trong lĩnh vực pháp lý mà luật sư nước ngoài được cấp phép và công pháp quốc tế.</p>	<p>4) Chưa cam kết ngoại trừ các cam kết chung.</p>	

\* Lưu ý:

Thông tin sau được cung cấp vì mục đích minh bạch hóa:

1. Một luật sư người nước ngoài muốn hoạt động như một tư vấn pháp lý nước ngoài tại Hàn Quốc phải được Bộ trưởng Tư pháp phê duyệt, phải có kinh nghiệm hoạt động pháp lý trong lĩnh vực chuyên môn ít nhất 3 năm, và phải có chuyên môn về luật vùng vàng trong lĩnh vực pháp lý đó.
2. Sự phê duyệt của Bộ trưởng Tư pháp là bắt buộc để thành lập văn phòng đại diện tại Hàn Quốc. Văn phòng đại diện bao gồm một tư vấn viên nước ngoài về

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân			
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
pháp lý (PLC) hay các tư vấn viên nước ngoài và pháp lý được Bộ trưởng Tư pháp phê duyệt. Văn phòng đó phải có độ tin cậy và chuyên môn, và năng lực cần thiết để bồi thường các thiệt hại cho khách hàng, nếu có. Trường văn phòng đại diện phải thực hành Luật ít nhất bảy năm, bao gồm cả ba năm trong lĩnh vực pháp lý chuyên môn của mình.			
3. Văn phòng đại diện có thể thực hiện các hoạt động tạo lợi nhuận miễn là việc hiện diện tại Hàn Quốc phải duy trì các kế hoạch kinh doanh và nguồn tài chính hợp lý, và phải tuân thủ theo <i>Luật Tư vấn pháp lý người nước ngoài</i> và các nghị định của tổng thống.			
4. Vị mục đích của cam kết đối với ngành này, chỉ có công ty luật được tổ chức theo Luật liên quan của Việt Nam và đặt trụ sở tại Việt Nam có thể thành lập văn phòng đại diện tại Hàn Quốc. Bất kỳ thực thể pháp lý phụ thuộc hoặc cấp dưới, bao gồm nhưng không giới hạn đối với chi nhánh, văn phòng tại địa phương, công ty con hoặc công ty liên doanh của công ty luật của một nước không phải là Việt Nam sẽ không được phép thành lập văn phòng đại diện tại Hàn Quốc.			
5. Tư vấn viên pháp lý người nước ngoài phải ở Hàn Quốc không dưới 180 ngày trong một năm.			
b. Dịch vụ kế toán, kiểm toán và ghi sổ kế toán (CPC 862)	<p>1) Chưa cam kết đối với dịch vụ kiểm toán.</p> <p>2) Chưa cam kết đối với dịch vụ kiểm toán.</p> <p>3) Chỉ cho phép các doanh nghiệp một thành viên, nhóm đặc trách về kiểm toán, và các công ty kế toán (công ty trách nhiệm hữu hạn) hoạt động bởi các kế toán công được chứng nhận (CPAs) được cấp phép theo Luật Kế toán công.</p> <p>Chi CPAs trong các nhóm đặc trách về kiểm toán và các công ty kế toán (công ty trách nhiệm hữu hạn) mới được phép cung cấp dịch vụ kiểm toán.</p>	<p>1) Không hạn chế.</p> <p>2) Không hạn chế.</p> <p>3) Không hạn chế.</p>	<p>1)2)3) Một công ty hoặc văn phòng kế toán Hàn Quốc có thể, bằng cách trả phí thành viên thường niên, trở thành thành viên của tổ chức kế toán quốc tế có mang lưới kinh doanh toàn cầu. Các dịch vụ sau đây có thể được cung cấp cho một công ty hoặc văn phòng kế toán Hàn Quốc qua một hợp đồng thành viên:</p> <p>- Tư vấn về tiêu chuẩn kế toán nước ngoài và kiểm toán, đào tạo CPAs, chuyên gia công nghệ kiểm toán và trao đổi thông tin.</p>
4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Cho phép sự di chuyển



Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
c. Dịch vụ thuế (CPC 863)	1) Chưa cam kết đối với dịch vụ đối chiếu thuế và dịch vụ đại diện thuế 2) Chưa cam kết cho dịch vụ đối chiếu thuế và dịch vụ đại diện thuế. 3) Chỉ cho phép các doanh nghiệp một thành viên, nhóm đặc trách về đối chiếu thuế, công ty đại lý thuế (công ty trách nhiệm hữu hạn) hoạt động bởi các kế toán thuế công được chứng nhận (CTAs) được cấp phép theo <i>Luật Kế toán thuế được chứng nhận</i> . 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	Để hoạt động với tư cách CPA, ứng viên phải có kinh nghiệm thực tế trong hai năm tại Hàn Quốc sau khi đỗ kỳ thi CPA.	Cam kết bổ sung tạm thời của thể nhân đủ điều kiện trở thành CPAs theo luật của nước chủ quản và được thuế bởi các công ty kế toán quốc tế vì mục đích cung cấp dịch vụ nêu trên. Việc nhập cảnh và lưu trú của những thể nhân này bị giới hạn trong thời gian một năm nhưng có thể được gia hạn nếu cần thiết.

Phương thức cung cấp dịch vụ:			
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
d. Dịch vụ kiến trúc (CPC 8671)	1) Hiện diện thương mại là bắt buộc, trừ các trường hợp dịch vụ được cung cấp bởi các kiến trúc sư người nước ngoài thông qua hợp đồng chung với các kiến trúc sư được cấp phép theo luật của Hàn Quốc. 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) (2) (4) Cho phép việc cung cấp dịch vụ bởi các kiến trúc sư người nước ngoài thông qua hợp đồng chung với các kiến trúc sư được cấp phép theo luật của Hàn Quốc.  Kiến trúc sư được cấp phép hoặc chứng nhận ở nước ngoài đã hoạt động chuyên nghiệp trong 5 năm và được công nhận có trình độ chuyên nghiệp tương đương như của các kiến trúc sư người Hàn Quốc bởi Bộ trưởng Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng và Vận tải; thì đủ điều kiện tham gia vào Kỳ thi kiểm tra trình độ Kiến trúc sư mà không cần hoàn thành chương trình thực tập tại Hàn Quốc. Họ có thể được cấp phép thực hành kiến trúc sư của Hàn Quốc bằng cách vượt qua hai môn sau của kỳ thi kiểm tra trình độ kiến trúc sư (a) thiết kế kiến trúc I; và (b) thiết kế kiến trúc II
e. Dịch vụ kỹ sư	1) Không hạn chế	1) Không hạn chế	

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	
(CPC 8672)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
f. Dịch vụ kỹ sư tích hợp (CPC 8673)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
g. Dịch vụ hoạch định và kiến trúc cảnh quan đô thị (CPC 8674)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
i. Dịch vụ thú y (CPC 932)		1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>B. Dịch vụ máy tính và các Dịch vụ liên quan</b>					
<b>a. Dịch vụ tư vấn liên quan đến lắp đặt phần cứng máy vi tính (CPC 841)</b>					
		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>b. Dịch vụ triển khai phần mềm (CPC 842)</b>					
		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>c. Dịch vụ xử lý dữ liệu (CPC 843)</b>					
		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>d. Dịch vụ cơ sở dữ liệu (CPC 844)</b>					
		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>		<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	
e. Các dịch vụ khác (CPC 845, 849)		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
C. <u>Dịch vụ Nghiên cứu và Phát triển (R&amp;D)</u>					
a. Dịch vụ Nghiên cứu và phát triển về khoa học tự nhiên (CPC 851)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Đối với nghiên cứu khoa học biển, một người nước ngoài, một chính phủ nước ngoài, hoặc doanh nghiệp Hàn Quốc thuộc sở hữu hoặc chịu kiểm soát bởi một người nước ngoài có ý định tiến hành nghiên cứu khoa học biển trong lãnh hải hoặc vùng đặc quyền kinh tế của Hàn Quốc phải xin phép hoặc có sự đồng ý trước của Bộ Đại dương và Thủy sản. 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
b. Dịch vụ nghiên cứu và phát triển về khoa học xã hội và nhân văn (CPC 852)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
c. Dịch vụ nghiên cứu và phát triển đa ngành (CPC 853)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
D. <u>Dịch vụ Bất động sản</u>					
Dịch vụ môi giới		1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế đối với bất động sản ở	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế đối với bất động sản ở		

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành (CPC 82203*, 82204*, 82205*, 82206*)		Hạn chế tiếp cận thị trường nước ngoài	Hạn chế đối xử quốc gia nước ngoài	Hạn chế đối xử quốc gia nước ngoài	Cam kết bổ sung
<p>Dịch vụ thẩm định (CPC 82201*, 82202*)</p> <p>Không bao gồm các dịch vụ thẩm định liên quan đến các dịch vụ cung cấp thuộc thẩm quyền nhà nước như định giá đất đai và bồi thường do trưng thu</p>		<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Không hạn chế đối với bất động sản ở nước ngoài</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Không hạn chế đối với bất động sản ở nước ngoài</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Không hạn chế đối với bất động sản ở nước ngoài</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p><b>E. Dịch vụ Thuế/Cho Thuế không có người điều khiển</b></p>					
<p>a. Liên quan đến tàu thủy (CPC 83103)</p>		<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p>b. Liên quan đến máy bay (CPC 83104)</p>		<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Cho phép liên doanh với tỷ lệ vốn góp nước ngoài dưới 50%.</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Đại diện của công ty liên doanh phải là công dân Hàn Quốc.</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Đại diện của công ty liên doanh phải là công dân Hàn Quốc.</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
c. Liên quan đến các thiết bị vận tải khác (CPC 83101, 83105*) <sup>4</sup>		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
d. Liên quan đến máy móc và các thiết bị khác (CPC 83106 - 83109)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
e. Khác					
Dịch vụ thuế hoặc cho thuê liên quan đến các sản phẩm cá nhân hoặc hộ gia đình (CPC 832)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<u>Các dịch vụ kinh doanh khác</u>					
a. Dịch vụ quảng cáo (CPC 871)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
b. Dịch vụ nghiên cứu thị trường và thăm dò ý kiến công chúng (CPC 864)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
c. Dịch vụ tư vấn quản lý (CPC 865)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

<sup>4</sup> 83105\*: Chỉ các phương tiện hành khách chở không quá 15 người nằm trong CPC 83105.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
d. Dịch vụ quản lý dự án và các dịch vụ quản lý khác (CPC 86601, 86609)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
e. Dịch vụ kiểm tra và phân tích thành phần và độ tinh khiết (CPC 86761*) <sup>5</sup>	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Việc thành lập hiện diện thương mại phụ thuộc vào kiểm tra nhu cầu kinh tế. Các tiêu chí kiểm tra chính: Số lượng và tác động đến các nhà cung cấp trong nước hiện có, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, an toàn và môi trường công cộng. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
e. Dịch vụ kiểm tra và phân tích đặc tính vật lý (CPC 86762)	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
e. Dịch vụ thẩm định kỹ thuật (CPC 86764)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
e. Dịch vụ kiểm tra và phân tích của hệ thống cơ khí và điện tử tích hợp (CPC 86763*, 86769*) <sup>6</sup>	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
f. Dịch vụ tư vấn liên quan tới nông nghiệp và chăn nuôi (CPC 8811*, 8812*)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế		

<sup>5</sup> 86761\*: Dịch vụ kiểm duyệt, thanh tra và phân tích mức độ không khí, nước, tiếng ồn và độ rung theo CPC 86761.

<sup>6</sup> 86763\*, 86769\*: Chỉ dịch vụ kiểm tra và phân tích các sản phẩm điện tử nằm trong CPC 86763, 86769.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
f. Dịch vụ di biệt hóa gia cầm (CPC 8811*, 8812*)		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
f. Dịch vụ liên quan đến lâm nghiệp ngoại trừ chữa cháy và khử trùng trên không (CPC 8814*)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
g. Dịch vụ tư vấn liên quan đến đánh bắt thủy hải sản (CPC 882*)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
h. Dịch vụ liên quan đến khai thác mỏ (CPC 883)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
i. Dịch vụ liên quan đến sản xuất:		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
Chi dịch vụ tư vấn liên quan đến công nghệ sản xuất các sản phẩm mới (CPC 884* và 885* loại trừ 88411, 88450, 88442, và 88493)					
k. Dịch vụ sắp xếp việc làm (CPC 87201, 87202)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài chỉ có thể cung cấp dịch vụ dưới hình thức tập đoàn theo Luật Thương mại 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
Ngoại trừ dịch vụ sắp xếp việc làm cho thủy thủ theo Luật Thủy thủ					



Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân

**Ngành hoặc Phân ngành**

**Hạn chế tiếp cận thị trường**

**Hạn chế đối xử quốc gia**

**Cam kết bổ sung**

Ghi chú vì mục đích minh bạch hóa:

1. Các tập đoàn phải tuân thủ theo quy định về phí dịch vụ được quyết định và thông báo bởi Bộ trưởng Bộ Việc làm và Lao động.
2. Các tập đoàn phải được thanh lập với số vốn đã góp là 50 triệu Won hoặc nhiều hơn. Nếu nhà cung cấp muốn thiết lập thêm văn phòng chi nhánh, tổng số vốn đã góp phải tăng thêm 20 triệu Won với mỗi văn phòng chi nhánh được thiết lập thêm.

<p>m. Dịch vụ tư vấn về khoa học và kỹ thuật liên quan</p> <p>Dịch vụ khảo sát khoa học địa chất, địa vật lý và các dịch vụ khảo sát khoa học khác (CPC 86751) Dịch vụ khảo sát dưới bề mặt trái đất (CPC 86752)</p>	<p>1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p>Dịch vụ khảo sát trên bề mặt trái đất (CPC 86753*) Ngoại trừ dịch vụ liên quan đến khảo sát địa chính</p>	<p>1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p>Dịch vụ vẽ bản đồ (CPC 86754*) Ngoại trừ dịch vụ liên quan đến bản đồ địa chính</p>	<p>1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p>n. Bảo trì và sửa chữa các thiết bị (CPC 633, 8861, 8862, 8863, 8864, 8865, 8866)</p>	<p>1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới		2) Tiêu dùng ở nước ngoài		3) Hiện diện thương mại		4) Hiện diện thể nhân	
	Hạn chế tiếp cận thị trường				Hạn chế đối xử quốc gia			
o. Dịch vụ vệ sinh tòa nhà (CPC 874*, loại trừ 87409)	1) Chưa cam kết*	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết*	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.
p. Dịch vụ chụp ảnh (CPC 875)	1) Chưa cam kết	2) Chưa cam kết	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.
q. Dịch vụ đóng gói (CPC 876)	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.
r. Dịch vụ in ấn (CPC 88442*) <sup>7</sup>	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.
r. Dịch vụ xuất bản (CPC 88442*)	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Chưa cam kết	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.
s. Dịch vụ đại lý tổ chức hội nghị (CPC 87909*)	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.
s. Dịch vụ tốc ký (CPC 87909*)	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế	2) Không hạn chế	3) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.

<sup>7</sup> 88442\*: Dịch vụ vẽ tranh và điều khắc và dịch vụ liên quan tới in ấn trong CPC 88442.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường			
t. Dịch vụ biên phiên dịch (CPC 87905)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	Cam kết bổ sung
t. Dịch vụ thiết kế chuyên ngành (CPC 87907)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>2. DỊCH VỤ TRUYỀN THÔNG</b>		1) Việc cung cấp dịch vụ giới hạn ở phương thức hàng không và đường thủy. 2) Không hạn chế 3) Giấy phép kinh doanh dịch vụ xe tải để cung cấp dịch vụ chuyển phát nội địa phụ thuộc vào kiểm tra nhu cầu kinh tế. Để rõ ràng hơn, người mua lại địa hiện hành không vụ chuyển phát nội địa hiện hành không cần xin giấy phép kinh doanh xe tải mới với điều kiện người mua hoạt động theo các điều khoản và điều kiện tương tự được nêu trong giấy phép của người được mua.	1) Việc cung cấp dịch vụ giới hạn ở phương thức hàng không và đường thủy. 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế		
	B. <u>Dịch vụ chuyển phát</u>  Dịch vụ chuyển phát bao gồm cả dịch vụ chuyển phát nhanh <sup>8</sup> (CPC 7512*)  Ngoại trừ dịch vụ thu gom, xử lý, và vận chuyển thư từ dành độc quyền <sup>9</sup> cho Cơ quan bưu chính Hàn Quốc (KPA) theo <i>Luật Dịch vụ bưu chính</i> . <sup>10</sup>				

<sup>8</sup> “Dịch vụ chuyển phát nhanh” là việc thu thập, vận chuyển và phân phối các tài liệu, ấn phẩm, bưu kiện, hàng hóa, hoặc các mặt hàng khác trên cơ sở giải quyết nhanh chóng trong khi theo dõi và duy trì kiểm soát của các mặt hàng này trong suốt quá trình cung cấp dịch vụ.

<sup>9</sup> Để làm rõ hơn, Hàn Quốc bảo lưu quyền thông qua hoặc duy trì bất kỳ biện pháp nào liên quan tới:

(a) việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho bưu điện bởi quân nhân hoặc chức vụ tương đương, và  
(b) quyết định của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ thông tin và Kế hoạch về tổng số lượng phương tiện có thể thuộc sở hữu Bộ Khoa học, Công nghệ thông tin và Kế hoạch và việc phân bổ các phương tiện cho các bưu điện, không cần sự cho phép của Bộ trưởng Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng và Vận tải.

<sup>10</sup> Tuy nhiên, Điều 3 của *Nghi định thực thi Luật Dịch vụ bưu chính*, cho phép các cơ sở chuyển phát tư nhân cung cấp các dịch vụ liên quan tới tài liệu thương mại, gồm a) tài liệu niêm phong kèm hàng hóa hoặc phiếu giao hàng (Dispatch note), b) tài liệu liên quan tới thương mại, c) vốn nước ngoài hoặc tài liệu liên quan tới công nghệ, và d) ngoài hỏi hoặc các tài liệu liên quan.

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân			
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>
<p>Độc quyền của KPA bao gồm cả quyền truy cập mạng lưới và hoạt động bưu chính.</p> <p>Cam kết không được hiệu là bao gồm quyền vận hành dịch vụ vận tải cho thuê thuộc trách nhiệm của cá nhân sở hữu nào.</p> <p>Các cam kết không bao gồm, trong mọi trường hợp, việc cấp thương quyền vận tải hàng không để khai thác dịch vụ chuyên phát với Giấy chứng nhận riêng của nhà khai thác hàng không (AOC) và hạm đội máy bay.</p>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p><b>C. Dịch vụ viễn thông</b></p> <p>a. Dịch vụ thoại</p> <p>b. Dịch vụ truyền số liệu chuyên mạch gói</p> <p>c. Dịch vụ truyền số liệu chuyên mạch</p> <p>d. Dịch vụ Telex</p> <p>e. Dịch vụ Telegraph</p> <p>f. Dịch vụ fax</p> <p>g. Dịch vụ thuê kênh riêng</p> <p>o. Các dịch vụ khác</p> <p>Dịch vụ di động kĩ thuật số</p> <p>Dịch vụ nhắn tin</p> <p>Dịch vụ PCS (dịch vụ liên lạc cá nhân)</p>	<p>1) Việc cung cấp các dịch vụ này phụ thuộc vào thỏa thuận thương mại với nhà cung cấp dịch vụ Hàn Quốc được cấp phép.</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Giấy phép cho các dịch vụ viễn thông công cộng có hạ tầng hoặc đăng ký cho các dịch vụ viễn thông công cộng không có hạ tầng chỉ được cấp cho pháp nhân được tổ chức theo pháp luật Hàn Quốc.</p> <p>Chính phủ nước ngoài hoặc đại diện chính phủ nước ngoài, hoặc một người nước ngoài không được cấp giấy phép hoạt động đại phát thanh.</p> <p>Giấy phép cho các dịch vụ viễn thông công cộng có hạ tầng sẽ không được cấp</p>	<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p>	<p>Như trong đính kèm 1 (Tài liệu tham chiếu).</p>

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>	
<p>Dịch vụ TRRS (hệ thống bộ đàm)</p> <p>Dịch vụ dữ liệu di động</p> <p>IAS (Dịch vụ truy cập internet)</p> <p>Dịch vụ VoIP (Truyền giọng nói trên giao thức IP) kết nối với PSTN (mạng điện thoại công cộng)</p>	<p>hoặc nắm giữ bởi pháp nhân thành lập theo Luật của Hàn Quốc trong đó một chính phủ nước ngoài, người nước ngoài, hoặc một người được coi là nước ngoài* giữ trên 49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>Một chính phủ nước ngoài, người nước ngoài, hoặc người được coi là người nước ngoài* không được giữ trên 49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của một nhà cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có hạ tầng.</p> <p>Một chính phủ nước ngoài, người nước ngoài, hoặc pháp nhân nước ngoài, hoặc người được coi là người nước ngoài* không được là cổ đông lớn nhất của công ty truyền thông KT, trừ khi các đối tượng đó nắm ít hơn 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>* “Người được coi là người nước ngoài” là pháp nhân trong đó một chính phủ nước ngoài hoặc người nước ngoài là cổ đông lớn nhất và nắm 15% hoặc hơn tổng cổ phần có quyền biểu quyết của pháp nhân đó.</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>		

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Các dịch vụ giá trị gia tăng <sup>11</sup> :				
h. Thư điện tử				
i. Thư thoại				
j. Thông tin trực tuyến và truy cập lấy thông tin từ cơ sở dữ liệu	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	Nhà cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng được phép cung cấp dịch vụ truyền dẫn dữ liệu <sup>13</sup> .
k. Dịch vụ trao đổi dữ liệu điện tử	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
l. Dịch vụ fax gia tăng giá trị, bao gồm lưu trữ và chuyển, lưu chữ và khôi phục				
m. Chuyển đổi mã và giao thức				
n. Thông tin trực tuyến và/hoặc xử lý dữ liệu (bao gồm xử lý giao dịch)				
o. Các dịch vụ khác				
Dịch vụ cơ sở dữ liệu trực tuyến và điều khiển máy tính từ xa <sup>12</sup>				
D. Dịch vụ nghệ nhìn				
a. Dịch vụ sản xuất và phân phối phim và băng hình (CPC 96112*, 96113*)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
Ngoại trừ dịch vụ truyền hình cáp				
e. Dịch vụ sản xuất và phân phối băng đĩa (Thu âm)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế	

<sup>11</sup> "Dịch vụ giá trị gia tăng" là dịch vụ viễn thông, được cung cấp qua hạ tầng mạng lưới viễn thông được thuê từ các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cơ sở, và lưu trữ và chuyển tiếp, hoặc xử lý và chuyển tiếp, thông tin của khách hàng.

<sup>12</sup> Dịch vụ dữ liệu thông tin trực tuyến và dịch vụ điều khiển máy tính từ xa không bao gồm dịch vụ viễn thông xử lý thông tin của bên thứ ba.

<sup>13</sup> Dịch vụ viễn thông truyền dẫn và/hoặc trao đổi dữ liệu của khách hàng mà không thay đổi hình thức hoặc nội dung (ngoại trừ dịch vụ điện thoại bằng giọng nói, telex, fax và bản lại kênh thuê riêng).

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
3. DỊCH VỤ XÂY DỰNG (CPC 511-518)	3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
4. DỊCH VỤ PHÂN PHỐI <sup>14</sup>				
A. Dịch vụ đại lý hoa hồng (CPC 621, ngoại trừ 62111, 62112 và dịch vụ đại lý hoa hồng của các hợp đồng tương lai)	1) Chưa cam kết đối với được phẩm và các sản phẩm y tế. 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
B. Dịch vụ bán buôn (CPC 622, ngoại trừ ngũ cốc trong mã 62211, 62223, nhân sâm, nhân sâm đỏ và sản phẩm dạng bột trong mã 62229 và phân bốn trong mã 62276)	1) Chưa cam kết đối với được phẩm, hàng hóa y tế, thực phẩm chức năng, và các mục hạn chế tại Phương thức 3. 2) Không hạn chế 3) Các dịch vụ sau đây phụ thuộc vào kiểm tra nhu cầu kinh tế: - bán buôn xe đã qua sử dụng - bán buôn khi đốt và các sản phẩm liên quan	2) Không hạn chế 3) Không hạn chế		

<sup>14</sup> Ngoài trừ (a) buôn bán sừng, vật liệu nõ và kiểm; (b) các tác phẩm nghệ thuật và đồ cổ, và (c) việc thành lập và hoạt động của, và dịch vụ phân phối tại, (i) các thị trường bán buôn công cộng các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản và sản phẩm chăn nuôi, các thị trường này chính thức được chỉ định bởi chính quyền địa phương như là thị trường bán buôn công cộng, (ii) thị trường bán buôn liên doanh được thành lập và hoạt động bởi các tổ chức sản xuất hoặc các tập đoàn lợi ích công cộng theo quy định tại các *Nghị định về Phân phối và bình ổn giá nông sản và thủy sản*; và (iii) thị trường chăn nuôi được thành lập và hoạt động bởi các Hợp tác xã chăn nuôi theo *Đạo luật Nông nghiệp và Hợp tác xã*.

Đề làm rõ nội dung cam kết, Hàn Quốc bảo lưu quyền thông qua hoặc duy trì bất kỳ biện pháp nào đối với việc quản lý hạn ngạch thuế quan WTO.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
C. Dịch vụ bán lẻ (CPC 6111, 61130, 61210, 613*(ngoại trừ dịch vụ bán lẻ và kinh doanh trạm xăng liên quan tới khí dầu mỏ hóa lỏng LPG), 631*(ngoại trừ thuốc lá, gạo, nhân sâm và nhân sâm đỏ), 632		<p>thương mại. Ngoài ra, mật độ dân số, giao thông, ô nhiễm môi trường, điều kiện địa phương, và các đặc điểm khác của địa phương cũng như các lợi ích công cộng.</p> <p>Một người cung cấp dịch vụ phân phối bán buôn nước giải khát có cồn phải được sự cho phép từ trường văn phòng thuế liên quan, phù hợp với kiểm tra nhu cầu thị trường.</p> <p>Bộ trưởng Bộ Y tế và Phúc lợi xã hội kiểm soát cung và cầu của việc phân phối bán buôn các sản phẩm nhập khẩu <i>hanyak-jae</i> (thảo dược chữa bệnh của châu A).</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p>	<p>1) Chưa cam kết đối với được phẩm, sản phẩm y tế, thực phẩm chức năng, và các mục bị hạn chế tại Phương thức 3.</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Dịch vụ bán lẻ đối với xe đã qua sử dụng và khí đốt phụ thuộc vào kiểm tra nhu cầu kinh tế.</p> <p>Tiêu chí kiểm tra chính: Số lượng của và tác động đến các nhà cung cấp nội địa hiện có, mật độ dân số, giao thông, ô nhiễm môi trường, điều kiện nội địa, và các yếu tố nội địa khác cũng như lợi ích công đồng.</p> <p>Không cho phép việc kinh doanh đồ uống có cồn qua điện thoại hoặc qua thương mại điện tử.</p>	



Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
	<p>Chỉ có thể nhân được cấp phép là một <i>an-gyung-sa</i> (người làm mắt kính hoặc chuyên viên đo thị lực) đã thành lập văn phòng tại Hàn Quốc mới được cung cấp dịch vụ về đo và làm mắt kính.</p> <p>Chỉ một <i>an-gyung-sa</i> đã được cấp phép (người làm mắt kính hoặc chuyên viên đo thị lực) mới có thể thành lập văn phòng, và không được thành lập hơn một văn phòng tính trên một <i>an-gyung-sa</i>.</p> <p>Một người cung cấp dịch vụ phân phối bán lẻ được phẩm (bao gồm việc phân phối <i>han-yak-jae</i> (thảo dược chữa bệnh của châu Á)) không được thành lập nhiều hơn một nhà thuốc hoặc thành lập dưới hình thức một công ty.</p>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
D. <u>Nhuong quyền thương mại</u> (CPC 8929*) <sup>15</sup>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p> <p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p> <p>1) Không hạn chế</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Không hạn chế</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>		

※ Ghi chú  
Giải trình dưới đây dành cho dịch vụ bán lẻ, Việc cung cấp trực tiếp được phần tới cộng đồng (Nhà thuốc) chỉ được cho phép cho các được sĩ được cấp phép nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

<sup>15</sup> Dịch vụ nhượng quyền thương mại được giới hạn dành cho các yếu tố được cho phép tại Dịch vụ bán buôn và bán lẻ trong Biểu cam kết này.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<p>5. DỊCH VỤ GIÁO DỤC<sup>16</sup></p> <p>C. Dịch vụ giáo dục bậc cao<sup>17</sup> (CPC 923*)</p> <p>Dịch vụ giáo dục bậc cao được cung cấp bởi các tổ chức giáo dục bậc cao tư nhân, được công nhận bởi chính phủ hoặc các cơ quan chứng nhận công, vì mục đích trao bằng cấp.</p> <p>Ngoại trừ:</p> <p>(i) Giáo dục bậc cao liên quan tới sức khỏe và y tế;</p> <p>(ii) Giáo dục bậc cao đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học;</p> <p>(iii) Giáo dục bậc đại học chuyên ngành luật; và</p> <p>(iv) Các trường đại học từ xa thông qua truyền hình và truyền thông, và các trường đại học trực tuyến.</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) - Chi các pháp nhân trường học phi lợi nhuận<sup>18</sup>, được thành lập theo sự phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giáo dục mới có thể thành lập các cơ sở giáo dục theo ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục (các trường Đại học nội bộ của công ty không cần phải thiết lập pháp nhân trường học).</p> <p>- Chỉ cho phép các hình thức tổ chức giáo dục liệt kê tại Đính kèm 2.</p> <p>- Tại khu vực đô thị Seoul<sup>19</sup> không cho phép việc thành lập mới, mở rộng quy mô, hoặc chuyển nhượng tổ chức giáo dục bậc cao ngoại trừ trường Đại học nội bộ công ty</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Chưa cam kết</p>			
	<p>- Hoạt động của các chương trình giáo dục chung với các trường cao đẳng, đại học và các trường đại học công nghiệp chỉ áp dụng với các trường đại học</p>				

<sup>16</sup> Các cam kết cụ thể về tiếp cận thị trường và đối xử quốc gia thông qua bất kỳ phương thức cung cấp nào không được hiểu để công nhận bằng cấp đại học vì mục đích tuyển sinh, đăng ký và chứng nhận bằng cấp để hành nghề chuyên nghiệp tại Hàn Quốc.

<sup>17</sup> Các loại hình tổ chức giáo dục bậc cao được liệt kê tại Đính kèm 2 liên quan tới Dịch vụ Giáo dục bậc cao.

<sup>18</sup> “Pháp nhân trường học” là pháp nhân phi lợi nhuận được thành lập chỉ vì mục đích thành lập cơ sở giáo dục thông thường phù hợp với pháp luật về giáo dục liên quan.

<sup>19</sup> “Khu vực đô thị Seoul” gồm thành phố Seoul, thành phố Incheon, và tỉnh Gyeonggi.

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
D. <u>Dịch vụ giáo dục cho người lớn</u> <sup>20</sup> (CPC 924*)  Dịch vụ giáo dục cho người lớn được cung cấp bởi các viện giáo dục tư nhân cho người lớn.	<p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p> <p>-Bộ trưởng Bộ Giáo dục có thể giới hạn số lượng sinh viên của mỗi cơ sở giáo dục và tổng số cơ sở giáo dục bậc cao trong khu vực đô thị Seoul.</p>	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	<p>1) Chưa cam kết đối với dịch vụ giáo dục cho người lớn liên quan đến sức khỏe và y tế.</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Các loại hình tổ chức giáo dục cho người lớn mà người nước ngoài được thành lập tại Hàn Quốc:</p>	<p>1) Chưa cam kết đối với dịch vụ giáo dục cho người lớn liên quan đến sức khỏe và y tế.</p> <p>2) Không hạn chế</p> <p>3) Chưa cam kết</p>

<sup>20</sup> Loại hình tổ chức giáo dục cho người lớn được liệt kê tại Định kèm 2 liên quan tới Dịch vụ giáo dục cho người lớn.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Ngoại trừ: (i) các dịch vụ giáo dục công nhân trình độ giáo dục, hoặc cấp bằng, hoặc được liên kết với, học phần, bằng cấp, chứng chỉ trong nước hoặc nước ngoài; (ii) các dịch vụ đào tạo nghề được hỗ trợ tài chính của chính phủ theo phù hợp với <i>Luật Bảo hiểm việc làm, Luật Dạy nghề phát triển năng lực người lao động</i> và <i>Luật thuyền viên</i> ; (iii) dịch vụ giáo dục từ xa thông qua truyền hình; và (iv) dịch vụ đào tạo nghề của các tổ chức thuộc thẩm quyền Chính phủ.		(a) <i>hag-won</i> (các cơ sở giáo dục tư danh cho người lớn) <sup>21</sup> liên quan đến giáo dục trọn đời và dạy nghề; và (b) các cơ sở giáo dục trọn đời cho người lớn hoạt động vì mục đích khác ngoài việc công nhận trình độ giáo dục hoặc trao bằng cấp, mà: (i) gắn liền với nơi làm việc, tổ chức phi chính phủ, trường học và tổ chức truyền thông; (ii) liên quan tới việc phát triển kiến thức và nguồn nhân lực; tất cả đều được xây dựng dành cho người lớn.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>6. DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG</b> <b>A. Dịch vụ xử lý chất thải</b>		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung. Người nước ngoài được thuê bởi <i>hag-won</i> (cơ sở giáo dục tư danh cho người lớn) như một giảng viên phải có ít nhất một bằng cử nhân hoặc tương đương, và phải cư trú tại Hàn Quốc.	

<sup>21</sup> V1 mục đích của hạn chế này, “*hag-won* (cơ sở giáo dục tư danh cho người lớn)” là các cơ sở cung cấp dịch vụ gia sư về các môn học liên quan tới giáo dục trọn đời hoặc dạy nghề cho mười người hoặc nhiều hơn trong khoảng thời gian 30 ngày hoặc hơn.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	
Dịch vụ xử lý nước thải (CPC 9401*) <sup>22</sup>	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
B. Dịch vụ xử lý rác thải					
Dịch vụ xử lý rác thải công nghiệp (CPC 9402*) <sup>23</sup>	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
D. Khác					
Dịch vụ làm sạch khí thải và giảm tiếng ồn (CPC 9404, 9405)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
Dịch vụ kiểm tra và đánh giá môi trường (CPC 9406*, 9409*) <sup>24</sup>	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
Xử lý ô nhiễm đất và làm sạch nước ngầm (CPC 9404*)	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
Dịch vụ tư vấn về môi trường (CPC 9409*)	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế		

<sup>22</sup> 9401\*: Chỉ đối với dịch vụ thu gom và xử lý rác thải công nghiệp trong CPC 9401

<sup>23</sup> 9402\*: Chỉ đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và tiêu hủy rác thải công nghiệp trong CPC 9402.

<sup>24</sup> 9406\*, 9409\*: Chỉ đối với dịch vụ đánh giá tác động môi trường trong CPC 9406 và 9409.

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>	<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	<b>Cam kết bổ sung</b>	
	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		

Giải thích về Dịch vụ tài chính

1. Ngân hàng tài chính đã được tài phân loại một cách cơ bản theo Phụ lục 8-A. Vì vậy thứ tự của các phân ngành khác hơn so với trong cam kết ở GATS/SC/48/Suppl.3/Rev.1.
2. Cam kết cụ thể tại các phân ngành chỉ áp dụng cho các dịch vụ tài chính nội địa hiện có.

## 7. DỊCH VỤ TÀI CHÍNH

Tất cả dịch vụ tài chính được điều chỉnh theo các quy định sau đây.

- (1) Vì mục đích thận trọng đối với đoạn 2 (a) Phụ lục 8-A, Hàn Quốc có quyền đưa ra các biện pháp bao gồm yêu cầu liên quan đến các công ty mẹ, các yêu cầu về vốn tối thiểu, yêu cầu kinh phí hoạt động tối thiểu, giấy phép của nhân viên kinh doanh và sự cho phép thực hiện các hoạt động kinh doanh.
- (2) Một cơ sở tài chính chỉ được thành lập trong chỉ một lĩnh vực kinh doanh được định nghĩa trong luật liên quan và do đó không tham gia vào các hoạt động kinh doanh khác được điều chỉnh bởi các bộ luật liên quan khác.
- (3) Việc cung cấp dịch vụ tài chính qua biên giới và cung cấp thông qua di chuyển của người tiêu dùng không được thanh toán bằng đồng Won. Sau khi thành lập hiện diện thương mại, các cơ sở tài chính chỉ giải quyết các giao dịch, sử dụng đồng Won, với người dân cư trú. Các giao dịch thực hiện bằng đồng ngoại tệ hoặc giao dịch với cả nhân không cư trú buộc phải có sự cho phép.
- (4) Tài sản thuộc sở hữu của chi nhánh phải được lưu trữ trong lãnh thổ Hàn Quốc. Vốn của các trụ sở chính không được công nhận là cơ sở để xác định mức độ tài trợ và cho vay của chi nhánh trong nước.
- (5) Lãi suất huy động tiền gửi được kiểm soát.
- (6) Việc quản lý và kinh doanh tài sản của một cơ sở tài chính bị hạn chế.
- (7) Một cơ sở tài chính không được sở hữu bất động sản không dành cho mục đích kinh doanh.
- (8) Việc giới thiệu các sản phẩm tài chính mới bao gồm chứng khoán phải sinh phải được sự cho phép.

<b>A. Dịch vụ bảo hiểm và liên quan đến bảo hiểm</b>			
(1) Bảo hiểm trực tiếp	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết</li> <li>2) Chưa cam kết</li> <li>3) Chỉ cho phép hiện diện diện thương mại đối với các công ty bảo hiểm nhân thọ nước ngoài. Không cho phép thành lập công ty liên doanh với công ty bảo hiểm nhân thọ của Hàn Quốc.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết</li> <li>2) Chưa cam kết</li> <li>3) Không hạn chế</li> </ol>	
a) Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ	<p>Bao gồm dịch vụ bảo hiểm tai nạn và sức khỏe</p> <p>Việc tuyển dụng các chuyên gia về bảo</p>		

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường			
		hiểm, bao gồm cả nhân viên kinh doanh, bị hạn chế. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc.			
		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
b) Dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ		1) Chưa cam kết ngoại trừ bảo hiểm hàng hóa xuất/nhập nhập khẩu qua đường biển và bảo hiểm hàng không. 2) Chưa cam kết 3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại đối với các công ty bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài.  Không cho phép thành lập công ty liên doanh với công ty bảo hiểm phi nhân thọ của Hàn Quốc. Việc tuyển dụng các chuyên gia về bảo hiểm, bao gồm cả nhân viên kinh doanh, bị hạn chế. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc.		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế	
		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
(ii) Dịch vụ tái bảo hiểm và nhượng tái bảo hiểm		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại đối với các công ty tái bảo hiểm và nhượng tái bảo hiểm nước ngoài. Việc tuyển dụng các chuyên gia về bảo hiểm, bao gồm nhân viên kinh doanh, bị hạn chế. Không cho phép việc thành lập công ty liên doanh với công ty tái bảo hiểm và nhượng		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế	

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân			
Ngành hoặc Phần ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
(iii) Dịch vụ đại lý và môi giới bảo hiểm	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại đối với các công ty môi giới bảo hiểm nước ngoài. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế	
a) Môi giới	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế, ngoại trừ nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
b) Đại lý	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế, ngoại trừ nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
(iv) Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ bảo hiểm: chỉ áp dụng với phần ngành a) và b)	1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Chỉ cho phép hiện diện diện thương mại đối với các công ty giải quyết và điều chỉnh khiếu nại nước ngoài và các công ty tính toán bảo hiểm nước ngoài. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
a) Dịch vụ giải quyết và điều chỉnh khiếu nại <sup>25</sup>			
b) Dịch vụ tính toán bảo hiểm	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

<sup>25</sup> Các hoạt động đánh giá và điều chỉnh tồn thất và bồi thường.



Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<p><b>B. Dịch vụ Ngân hàng và các Dịch vụ tài chính khác:</b> chỉ áp dụng với các phân ngành liệt kê dưới đây</p>					
(i) Tiền gửi <sup>26</sup>		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại đối với các tổ chức tài chính nước ngoài (trừ thuê mua tài chính) cung cấp các dịch vụ tương tự tại nước chủ quản. Một người có thể sở hữu lên đến 10% cổ phiếu của một ngân hàng (tên dân 4% đối với thực thể kinh doanh dịch vụ phi tài chính) và 15 % cổ phần của ngân hàng địa phương mà không cần sự cho phép đặc biệt của các cơ quan có thẩm quyền có liên quan <sup>28</sup> .		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế	
(ii) Cho vay <sup>27</sup>		Một người có thể sở hữu lên đến 100% vốn góp của một ngân hàng và một ngân hàng địa phương với sự cho phép đặc biệt của các cơ quan có thẩm quyền liên quan. Ví thể ngoại hối chịu sự kiểm soát.			
(iii) Thuê mua tài chính		Mức bán thẳng, dư ngoại hối là 5 triệu USD, hoặc 3% tổng vốn (bất kể giá trị nào lớn hơn)			
(iv) Thanh toán và chuyển tiền		Tiền gửi vì mục đích cụ thể, như tiền gửi trả góp mua nhà, có thể được xử lý chỉ bởi các tổ chức được chỉ định.			
(v) Bảo lãnh và Cam kết		Tiết kiệm chứng khoán và việc cấp tín dụng phụ thuộc vào giới hạn của mức trần và			
(vi) Dịch vụ ngoại hối <sup>29</sup>					
(vii) Dịch vụ thanh toán và bù trừ <sup>30</sup>					

<sup>26</sup> Các hoạt động trong đó các ngân hàng có được nguồn vốn từ công chúng thông qua việc nhận tiền gửi, phát hành công cụ chuyển nhượng hoặc các hình thực chứng khoán khác.

<sup>27</sup> Các hoạt động mà các ngân hàng cung cấp vốn cho công chúng để nhận lãi từ các khoản vay hoặc chiết khấu hóa đơn.

<sup>28</sup> Định nghĩa của "một người" và "thực thể kinh doanh dịch vụ phi tài chính" phù hợp với các điều khoản liên quan theo Nghị định của Tổng thống về Luật ngân hàng

<sup>29</sup> Các hoạt động phát hành, nộp, thu đổi ngoại tệ.

<sup>30</sup> Các hoạt động thanh toán và bù trừ hóa đơn, tiền giấy và séc của các ngân hàng theo quy định của KFTCI (Viện Viễn thông Tài chính và thanh toán bù trừ Hàn Quốc).

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
	<p>hoạt động.</p> <p>Việc cho vay đối với các thành viên sử dụng thẻ tín dụng thông qua các phương tiện như các khoản vay qua thẻ bị giới hạn.</p> <p>Đối với dịch vụ thẻ tín dụng, hạn mức tối đa được áp dụng nhiều tỷ giá khác nhau như phí và lãi suất.</p> <p>Thời gian đáo hạn của bảo hiểm trái phiếu CDS có thể hơn 30 ngày.</p> <p>Các yêu cầu về giao dịch và chứng từ cơ bản áp dụng cho các giao dịch ngoại hối. Các yêu cầu về chứng từ cơ bản được miễn trong trường hợp các giao dịch có kỳ hạn.</p> <p>Việc cho các công ty vừa và nhỏ vay là bắt buộc. Các khoản vay ngoài tệ bị hạn chế tùy theo mức trần và việc sử dụng.</p> <p>Nhân sự quản lý cấp cao của các công ty thuê mua tài chính, cấp tín dụng và tiết kiệm chứng khoán phải cư trú tại Hàn Quốc.</p>			
	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
(viii) Giao dịch cho tài khoản của mình hoặc tài khoản của khách hàng tại sở giao dịch chứng khoán, thị trường giao dịch trực tiếp hoặc các thị trường khác, chỉ áp dụng với các công cụ được liệt kê dưới đây	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại với các tổ chức tài chính nước ngoài cung cấp các dịch vụ tương tự ở nước chủ quản.</p> <p>Các văn phòng đại diện có thể được thành lập nhưng phải thông báo trước</p> <p>Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc.</p>		<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Không hạn chế</p>	
a) Công cụ thị trường tiền tệ (gồm séc, hối phiếu, chứng	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành chỉ tiền gửi)		Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
<p>b) Ngoại tệ</p> <p>c) Sản phẩm tài chính phái sinh (bao gồm hợp đồng tương lai và hợp đồng quyền lựa chọn)</p> <p>d) Công cụ tỷ giá và lãi suất (bao gồm hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng hoán đổi)</p> <p>e) Chứng khoán có thể chuyển nhượng</p> <p>f) Các công cụ có thể chuyển nhượng và tài sản tài chính (bao gồm vàng khố)</p>					
<p>(ix) Tham gia vào việc phát hành tất cả các loại chứng khoán</p> <p>a) Phát hành chứng khoán</p> <p>b) Bảo lãnh phát hành</p> <p>c) Phát hành</p> <p>d) Các dịch vụ khác liên quan đến chứng khoán</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại với các tổ chức tài chính nước ngoài phát hành tất cả các loại chứng khoán. Các văn phòng đại diện có thể được thành lập nhưng phải thông báo trước. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc.</p> <p>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Không hạn chế</p>			
<p>(x) Quản lý tài sản: chỉ áp dụng với các dịch vụ dưới đây</p> <p>a) Quản lý tiền mặt hoặc vốn đầu tư</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại đối với các công ty quản lý tài sản nước ngoài. Các văn phòng đại diện có thể được thành lập nhưng phải thông báo trước.</p>	<p>1) Chưa cam kết</p> <p>2) Chưa cam kết</p> <p>3) Không hạn chế</p>			

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân	
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường			Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
b) Tất cả các hình thức quản lý đầu tư tập thể		Để vận hành một doanh nghiệp tin thác, cần có sự phê duyệt (hai hình thức) của Ủy ban Dịch vụ tài chính cho cả việc tham gia kinh doanh ngoài dịch vụ kinh doanh chính là ngân hàng và tham gia vào kinh doanh dịch vụ tin thác. Chưa cam kết đối với kinh doanh tin thác bất động sản. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc.				
c) Ủy thác						
d) Tín thác <sup>31</sup> (bao gồm dịch vụ tư vấn đầu tư linh hoạt)		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
(xi) Dịch vụ thông tin tín dụng		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Chưa cam kết ngoại trừ cho phép tỷ lệ vốn góp ít hơn 50% trong các công ty thông tin tài chính hiện có.		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế		
(xii) Tư vấn, trung gian tài chính và các dịch vụ tài chính phụ trợ khác: chi áp dụng với các dịch vụ liệt kê dưới đây		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Chỉ cho phép hiện diện thương mại đối với các công ty tư vấn đầu tư nước ngoài. Các văn phòng đại diện có thể được thành lập nhưng phải thông báo trước. Nhân sự quản lý cấp cao của mỗi cơ sở phải cư trú tại Hàn Quốc.		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế		
a) Tư vấn đầu tư		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
b) Phân tích và xếp hạng tín		1) Chưa cam kết		1) Chưa cam kết		

<sup>31</sup> Hoạt động mà một người được ủy thác được ủy quyền quản lý các tài sản tài chính vì lợi ích của người hưởng lợi.

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	
dùng	2) Chưa cam kết 3) Các công ty xếp hạng tín dụng phải được chỉ định bởi cơ quan có thẩm quyền liên quan để đánh giá việc xếp hạng tín dụng của các công ty muốn phát hành trái phiếu công ty không bảo hành và thương phiếu.	2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế		
	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
<b>9. DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ CÁC DỊCH VỤ LIÊN QUAN</b>				
<b>A. Khách sạn và Nhà hàng (CPC 641, 642, 6431*)</b>	1) Chưa cam kết* 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết* 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
Ngoại trừ trang liệt bị liên quan đến vận tải đường sắt và hàng không trong CPC 6431 <sup>32</sup>				

<sup>32</sup> Ngoại trừ này không ảnh hưởng tới cam kết về phục vụ ăn uống tại CPC 642.

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>			
<b>B. Dịch vụ đại lý lữ hành và điều hành tour du lịch</b>	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	<b>Cam kết bổ sung</b>
<b>Dịch vụ đại lý lữ hành và điều hành tour du lịch (CPC 7471)</b>	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
<b>C. Dịch vụ Hướng dẫn viên du lịch (CPC 7472)</b>	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

Modes of Supply: 1) Cross-border supply 2) Consumption abroad 3) Commercial presence 4) Presence of natural persons

Sector or Sub-sector	Limitations on Market Access	Limitations on National Treatment	Additional Commitments
<p>10. DỊCH VỤ GIẢI TRÍ, VĂN HOA VÀ THỂ THAO</p> <p>A. <u>Dịch vụ giải trí</u> (CPC 96191, 96192)</p> <p>Dịch vụ giải trí được cung cấp bởi các cá nhân hoặc nhóm nghệ sĩ như nhạc, kịch, ban nhạc hát sống, nhạc kịch, v.v.</p>	<p>1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	<p>1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</p>	
<p>11. DỊCH VỤ VẬN TẢI</p> <p>A. <u>Dịch vụ vận tải đường thủy</u><sup>33</sup></p>			

<sup>33</sup> Tham chiếu tới Định kèm số 3 liên quan tới Dịch vụ vận tải hàng hải.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
Vận tải quốc tế (CPC 7211*, 7212*)		1) a) Vận chuyển tàu chợ: Không hạn chế b) Chờ hàng rời, theo chuyển, và vận chuyển quốc tế khác: Không hạn chế	1) Không hạn chế	1) Các nhà cung cấp dịch vụ vận tải đường biển quốc tế được sử dụng các dịch vụ sau đây tại cảng dựa trên các điều khoản và điều kiện hợp lý và không phân biệt đối xử: 1. Hoa tiêu; 2. Lai dắt; 3. Cung cấp lương thực, thực phẩm, nhiên liệu và nước; 4. Thu gom rác thải và xử lý nước dằn thải; 5. Dịch vụ của cảng vụ (port captain's services) 6. Phao tiêu báo hiệu 7. Các dịch vụ trên bờ cần thiết cho hoạt động của tàu, bao gồm thông tin liên lạc, cung cấp điện và nước; 8. Trang thiết bị sửa chữa khẩn cấp; 9. Dịch vụ neo đậu, cập cầu và neo buộc tàu;	
Ngoại trừ vận tải nội địa		2) Không hạn chế 3) a) Thành lập một công ty đã được đăng ký với mục đích vận hành một đội tàu mang cờ Hàn Quốc trong lĩnh vực: i) Vận tải hành khách đường biển quốc tế: Chưa cam kết ii) Vận tải hàng hóa đường biển quốc tế: Chỉ cho phép các <i>Chusik Hoesa</i> (công ty chung khoán) như được điều chỉnh theo <i>Luật Thương mại</i> . b) Các hình thức hiện diện thương mại khác: Không hạn chế	2) Không hạn chế 3) a) Không hạn chế b) Không hạn chế	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
4) a) Thủy thủ tàu: Chưa cam kết b) Nhân viên trên bờ: Chưa cam kết trừ các cam kết chung.					
* Ghi chú					
<p>Không ảnh hưởng đến phạm vi hoạt động trong vùng đường biên nội địa theo pháp luật quốc gia liên quan, Biểu cam kết này không bao gồm các dịch vụ đường biên nội địa, bao gồm vận tải hành khách hoặc hàng hoá giữa các cảng hoặc điểm dừng trong lãnh thổ Hàn Quốc, và lưu lượng ra vào tại cùng một cảng hoặc điểm dừng trong lãnh thổ Hàn Quốc, với điều kiện các hoạt động giao thông này vẫn nằm trong vùng lãnh hải của Hàn Quốc.</p>					
Các dịch vụ hỗ trợ vận tải biển					



Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân			
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa ở bờ biển (CPC 741*)	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ lưu trữ và kho bãi tại cảng (CPC 742*)	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ thông quan	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ đại lý hàng hải (CPC 748*) <sup>34</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Cho phép tất cả các công ty được điều chỉnh theo <i>Luật Thương mại</i>.</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ kho bãi công-ten-no (CPC 741*) <sup>35</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ giao nhận hàng hóa vận tải đường biển (CPC 748*) <sup>36</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Cho phép tất cả các công ty được điều chỉnh theo <i>Luật Thương mại</i></li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	

<sup>34</sup> Dịch vụ đại lý thay mặt cho các doanh nghiệp vận tải hành khách đường biển, hoặc các doanh nghiệp vận tải hàng hóa đường biển (bao gồm cả các doanh nghiệp vận tải nước ngoài) trong CPC 748

<sup>35</sup> Dịch vụ kho bãi công-ten-no cung cấp trong khu vực cảng theo CPC 741

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường		Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
Dịch vụ môi giới vận chuyển thủy ( <i>CPC 748*, 749*</i> ) <sup>37</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Cho phép tất cả các công ty được điều chỉnh theo <i>Luật Thương mại</i>.</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Bảo dưỡng và sửa chữa tàu thủy <sup>38</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Cho phép tất cả các công ty được điều chỉnh theo <i>Luật Thương mại</i>.</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Thuê tàu kèm thủy thủ đoàn ( <i>CPC 7213</i> )	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ lai đất ( <i>CPC 7214</i> )	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	
Dịch vụ kiểm đếm, đo đạc và khảo sát ( <i>CPC 745*</i> )	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	

<sup>36</sup> Dịch vụ giao nhận vận tải bằng tàu cùng tên với công ty giao nhận (bao gồm bất kỳ công ty giao nhận nước ngoài nào theo hợp đồng) trong *CPC 748*.

<sup>37</sup> *748\**, *749\**: Dịch vụ môi giới vận chuyển hàng hóa đường biển hoặc thuê, cho thuê, mua, bán tàu tại *CPC 748* và *749*.

<sup>38</sup> Các dịch vụ, chẳng hạn như sửa chữa và quản lý tàu, quản lý thuyền viên, và bảo hiểm hàng hải, với điều kiện thay mặt cho một doanh nghiệp vận tải hành khách đường biển, doanh nghiệp vận tải hàng hóa đường biển, hoặc cho thuê tàu.

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
Ngành hoặc Phân ngành	Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung	
C. <u>Dịch vụ vận tải hàng không</u>				
Dịch vụ đặt vé qua hệ thống máy tính (CRS) <sup>39</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>		
Dịch vụ bán và tiếp thị sản phẩm hành không <sup>40</sup>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Không hạn chế</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>		
Dịch vụ bảo dưỡng và sửa chữa máy bay	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1) Chưa cam kết*</li> <li>2) Không hạn chế</li> <li>3) Không hạn chế</li> <li>4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.</li> </ol>		

<sup>39</sup> Như định nghĩa tại Điều 8.20.

<sup>40</sup> Dịch vụ quy định tại đoạn 39 (dịch vụ tổng đại lý vận tải hàng không) của Điều 2 Luật Hàng không. "Dịch vụ tổng đại lý vận tải hàng không" là dịch vụ đại diện cho các công ty dịch vụ vận tải hàng không làm hợp đồng vận tải hành khách hoặc hàng hóa quốc tế bằng máy bay vì mục đích bồi thường (không bao gồm dịch vụ đại diện cho người khác để làm thủ tục xin visa hoặc hộ chiếu)

Phương thức cung cấp dịch vụ:	1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>	<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>		<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	
<b>E. Dịch vụ vận tải đường sắt</b>				
a. Dịch vụ vận tải hành khách (CPC 7111)	1) Chưa cam kết* 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết đối với các công ty hiện có. Việc thành lập các công ty mới phải tùy thuộc vào kiểm tra nhu cầu kinh tế. Tiêu chí kiểm tra chính: Thiết lập theo thủ tục và quy tắc của ngành công nghiệp đường sắt.		1) Chưa cam kết* 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết	
b. Dịch vụ vận tải hàng hóa (CPC 7112)	4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
c. Dịch vụ bảo trì và sửa chữa đường sắt (một phần của CPC 8868) <sup>41</sup>	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	
d. Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ vận tải đường sắt (một phần của CPC 741, CPC 7113) <sup>42</sup>				
<b>F. Dịch vụ vận tải đường bộ</b>				
<b>Vận chuyển công-ten-nơ, trừ vận tải nội địa (CPC 71233*)</b>	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Giấy phép chỉ được cấp cho các công ty vận chuyên quốc tế. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Hàng hoá bị giới hạn là hàng hóa đóng container xuất khẩu, nhập khẩu. 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

<sup>41</sup> Các cam kết về dịch vụ bảo trì và sửa chữa đường sắt chỉ áp dụng với các cơ sở đường sắt tư nhân.

<sup>42</sup> Các cam kết về dịch vụ hỗ trợ dịch vụ đường sắt chỉ áp dụng với các cơ sở đường sắt tư nhân.

Phương thức cung cấp dịch vụ:		1) Cung cấp qua biên giới	2) Tiêu dùng ở nước ngoài	3) Hiện diện thương mại	4) Hiện diện thể nhân
<b>Ngành hoặc Phân ngành</b>		<b>Hạn chế tiếp cận thị trường</b>		<b>Hạn chế đối xử quốc gia</b>	
<b>G. Vận tải đường ống (CPC 7131*)</b> Chi vận chuyển các sản phẩm dầu, trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG		1) Chưa cam kết 2) Chưa cam kết 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
<b>H. Dịch vụ hỗ trợ cho các phương thức vận tải</b> b. Dịch vụ kho bãi, trừ các dịch vụ cung cấp ở cảng (CPC 742*) Ngoại trừ dịch vụ cung cấp cho các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản và chăn nuôi.		1) Chưa cam kết* 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Chưa cam kết* 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		
<b>I. Các dịch vụ vận tải khác</b> <b>DỊCH VỤ VẬN TẢI HỖN HỢP</b> Giao nhận hàng hóa đường sắt <sup>43</sup>		1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung	1) Chưa cam kết 2) Không hạn chế 3) Không hạn chế 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.		

<sup>43</sup> “Giao nhận hàng hóa đường sắt” là dịch vụ hỗ trợ thực hiện ở khâu cuối của dịch vụ vận tải đường sắt; những dịch vụ này bao gồm thu gom hàng hóa đóng theo công-te-no, ký hợp đồng với Tổng công ty đường sắt Hàn Quốc để bốc/dỡ và vận chuyển hàng hóa trên tàu.

Phương thức cung cấp dịch vụ: 1) Cung cấp qua biên giới 2) Tiêu dùng ở nước ngoài 3) Hiện diện thương mại 4) Hiện diện thể nhân				
Ngành hoặc Phân ngành		Hạn chế tiếp cận thị trường	Hạn chế đối xử quốc gia	Cam kết bổ sung
12. CÁC DỊCH VỤ KHÁC b. Dịch vụ cắt tóc và các dịch vụ làm đẹp khác (CPC 9702)		1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	1) Không hạn chế 2) Không hạn chế 3) Chưa cam kết 4) Chưa cam kết trừ các cam kết chung.	

## ĐÍNH KÈM 1 : TÀI LIỆU THAM CHIẾU

### Phạm vi

Các định nghĩa và nguyên tắc sau được áp dụng cho khung khổ quản lý nhà nước đối với các dịch vụ viễn thông cơ bản.

### Định nghĩa

Người sử dụng là những người tiêu dùng dịch vụ và những nhà cung cấp dịch vụ.

Trang thiết bị thiết yếu là các trang thiết bị của một mạng lưới hay dịch vụ truyền dẫn viễn thông mà

- (a) do một hoặc một số lượng hạn chế các nhà cung cấp cung cấp trên cơ sở độc quyền hoặc chi phối; và
- (b) không thể thiếu được cả về mặt kỹ thuật và kinh tế trong việc cung cấp dịch vụ.

Nhà cung cấp dịch vụ chính là nhà cung cấp có khả năng tác động về mặt vật chất tới các điều khoản về tham gia (liên quan tới giá cả và cung cấp) trong thị trường dịch vụ viễn thông cơ bản có liên quan dưới hình thức:

- (a) kiểm soát các trang thiết bị thiết yếu; hoặc
- (b) có vị thế đáng kể trên thị trường.

### 1. Bảo vệ cạnh tranh

#### 1.1 Tránh các hành vi phi cạnh tranh trong viễn thông

Các biện pháp phù hợp phải được thực hiện nhằm mục đích ngăn cản các nhà cung cấp chính, riêng rẽ hoặc tập hợp, trong việc tham gia vào hoặc tiếp diễn các hành vi phi cạnh tranh.

#### 1.2 Bảo vệ

Các hành vi phi cạnh tranh nêu ở phần trên bao gồm cụ thể như sau:

- (a) tham gia vào việc trợ giá chéo mang tính phi cạnh tranh;
- (b) sử dụng các thông tin thu được từ các đối thủ cạnh tranh với mục đích phi cạnh tranh; và
- (c) không cung cấp cho các nhà cung cấp khác các thông tin kịp thời về kỹ thuật liên quan đến các trang thiết bị thiết yếu và các thông tin liên quan về thương

mại mà những thông tin này cần thiết cho các nhà cung cấp khác để có thể cung cấp dịch vụ.

## 2. Kết nối

2.1 Phần này áp dụng cho việc kết nối với các nhà cung cấp dịch vụ hoặc mạng truyền dẫn viễn thông công cộng nhằm cho phép một nhà cung cấp có thể giao tiếp được với các khách hàng của một nhà cung cấp khác và với các dịch vụ truy cập của một nhà cung cấp khác, nếu trong cam kết chi tiết có nêu ra.

### 2.2 Đảm bảo về kết nối

Kết nối với một nhà khai thác chính cần được bảo đảm tại mỗi điểm của mạng lưới nếu kỹ thuật cho phép. Việc kết nối này được thực hiện:

- (a) theo các điều khoản, điều kiện về không phân biệt đối xử (bao gồm các tiêu chuẩn và chỉ tiêu kỹ thuật) và mức cước phí và chất lượng không được kém hơn mức cước phí và chất lượng cung cấp cho các dịch vụ tương ứng của nhà cung cấp chính, hoặc các các dịch vụ tương ứng của các nhà cung cấp không liên kết, hoặc cho các chi nhánh của nhà cung cấp chính, hoặc các thành viên liên kết khác;
- (b) theo các điều khoản, điều kiện hợp thời (gồm các tiêu chuẩn và chỉ tiêu kỹ thuật) và mức lệ phí tính dựa trên chi phí và minh bạch, hợp lý, trong đó có tính tới tính khả thi về kinh tế và đã bóc tách chi phí phù hợp để một nhà cung cấp không phải trả cho những thành tố hoặc trang thiết bị mạng lưới mà nhà cung cấp này không dùng đến khi cung cấp dịch vụ; và
- (c) khi được yêu cầu và tại các điểm ngoài các điểm kết cuối mạng nhằm phục vụ cho đa số người sử dụng, và với mức lệ phí phản ánh chi phí xây dựng các trang thiết bị bổ sung cần thiết.

### 2.3 Công bố công khai về các thủ tục đàm phán kết nối

Các thủ tục áp dụng cho kết nối vào một nhà cung cấp chính phải được công bố công khai.

### 2.4 Công khai minh bạch về các thoả thuận kết nối

Cần đảm bảo sao cho một nhà cung cấp chính phải công bố các thoả thuận về kết nối của mình hoặc một mẫu thoả thuận về kết nối mang tính tham khảo.

### 2.5 Kết nối: Giải quyết tranh chấp

Một nhà cung cấp dịch vụ có yêu cầu kết nối với một nhà cung cấp chính có thể khiếu nại, hoặc:

- (a) tại bất kỳ thời điểm nào hoặc



(b) sau một khoảng thời gian hợp lý được công bố công khai

với một cơ quan độc lập của nước sở tại, có thể là cơ quan quản lý nhà nước như đã đề cập ở đoạn 5 dưới đây, để giải quyết các tranh chấp về các điều khoản, điều kiện và lệ phí kết nối thích hợp trong một khoảng thời gian hợp lý, ở một mức độ mà các điều khoản, điều kiện và lệ phí này trước kia chưa được xác lập.

### 3. Dịch vụ phổ cập

Bất kỳ thành viên nào cũng có quyền xác định nghĩa vụ cung cấp dịch vụ phổ cập mình muốn duy trì. Các nghĩa vụ như vậy tự chúng không bị coi là phi cạnh tranh, với điều kiện chúng được quản lý một cách minh bạch, không phân biệt đối xử, trung lập về cạnh tranh và không được phiền hà hơn mức cần thiết mà thành viên đó đã xác định đối với dịch vụ phổ cập.

### 4. Công bố công khai về các tiêu chí cấp phép

Nếu có yêu cầu về cấp phép, những thông tin sau cần được công bố công khai:

- (a) mọi tiêu chí cấp phép và khoảng thời gian thông thường cần thiết để thụ lý hồ sơ cấp phép; và
- (b) các điều khoản, điều kiện đối với từng giấy phép cụ thể.

Các lý do từ chối cấp phép cần được báo cho bên nộp hồ sơ xin cấp phép nếu có yêu cầu.

### 5. Các cơ quan quản lý nhà nước độc lập

Cơ quan quản lý nhà nước phải là đơn vị tách riêng và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ một nhà cung cấp dịch vụ viễn thông cơ bản nào. Các quyết định và quy trình thủ tục mà các cơ quan quản lý nhà nước sử dụng phải khách quan đối với tất cả các đối tượng tham gia vào thị trường.

### 6. Phân bổ và sử dụng các nguồn quý hiếm

Bất kỳ quy trình thủ tục nào áp dụng cho việc phân bổ và sử dụng các nguồn quý hiếm, bao gồm tần số vô tuyến, kho số và các quyền đi dây (right of way), đều phải được tiến hành một cách khách quan, kịp thời, minh bạch và không phân biệt đối xử. Hiện trạng phân bổ các băng tần vô tuyến phải được công bố công khai, tuy nhiên chi tiết về các tần số phân bổ cho mục đích sử dụng đặc biệt của chính phủ thì không cần thiết phải công bố.

## ĐÍNH KÈM 2: DỊCH VỤ GIÁO DỤC

1. Các loại hình giáo dục bậc cao bao gồm:
  - a) Trường Cao đẳng (ngoại trừ trường Cao đẳng bách khoa): các cơ sở giáo dục bậc cao cung cấp chương trình giảng dạy từ 2 đến 3 năm và cấp bằng cao đẳng, phù hợp với *Luật Giáo dục bậc cao*.
  - b) Trường Đại học: các cơ sở giáo dục bậc cao cung cấp chương trình giảng dạy từ 4 đến 6 năm và cấp bằng cử nhân, phù hợp với *Luật Giáo dục bậc cao*.
  - c) Đại học công nghiệp: các cơ sở giáo dục bậc cao đào tạo kiến thức và kỹ năng cần thiết cho môi trường xã hội công nghiệp, và cấp bằng cử nhân, phù hợp với *Luật Giáo dục bậc cao*.
  - d) Cao đẳng công nghệ: các cơ sở giáo dục bậc cao, cung cấp chương trình giảng dạy 2 năm để đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn, và cấp bằng cao đẳng và bằng cử nhân, phù hợp với *Luật Giáo dục bậc cao*.
  - e) Đại học nội bộ của công ty: các cơ sở giáo dục bậc cao được thành lập và hoạt động bởi các nhà quản lý để đào tạo nhân viên, và cấp bằng hoặc chứng chỉ tương đương như của trường Cao đẳng hoặc Đại học, phù hợp với *Luật Giáo dục trọn đời*.
2. Các loại hình giáo dục dành cho người lớn bao gồm:
  - a) *Hag-won* (cơ sở giáo dục tư nhân dành cho người lớn) là cơ sở giáo dục tư nhân cung cấp dịch vụ gia sư về các bộ môn sau đây liên quan đến giáo dục trọn đời hoặc dạy nghề cho mười người hoặc hơn trong vòng 30 ngày hoặc lâu hơn phù hợp với Luật Thành lập và hoạt động của Cơ sở giảng dạy tư nhân và các bài học ngoại khóa. Ngoại trừ trường học, thư viện, bảo tàng, cơ sở vật chất nơi làm việc cung cấp các dịch vụ giáo dục cho người lao động, các cơ sở giáo dục trọn đời phù hợp với Luật Giáo dục trọn đời, và các trường dạy lái xe.
    - (i) Công nghệ hạ tầng công nghiệp: máy móc, ô tô, kim loại, hóa chất và gốm, điện, viễn thông, linh kiện điện tử, đóng tàu, hàng không, công trình dân dụng, công nghiệp dệt may, tài nguyên khoáng sản, phát triển đất đai, nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp đại dương, năng lượng, hàng thủ công, môi trường, giao thông vận tải, quản lý an toàn
    - (ii) Công nghệ ứng dụng công nghiệp: thiết kế, quản lý sản phẩm dành cho tóc và mỹ phẩm, thực phẩm và nước giải khát, đóng gói, in ấn, chụp hình, chỉnh đàn piano
    - (iii) Máy tính: Thiết bị viễn thông, phần mềm, xử lý dữ liệu, mạng, máy tính, trò chơi

- (iv) Trợ tá: Trợ lý điều dưỡng
  - (v) Văn hóa và du lịch: xuất bản, dựng hình và ghi âm, phim, phát thanh truyền hình, các sản phẩm theo nhân vật, du lịch
  - (vi) Quốc tế: ngoại ngữ cho người lớn, dịch thuật, phiên dịch
  - (vii) Quản lý và văn phòng làm việc: tài chính, bảo hiểm, phân phối, bắt động sản, dịch vụ thư ký, kế toán, viết tay, ghi sổ kế toán, bàn tính, tính nhẩm, và đọc hiểu nhanh
  - (viii) Con người: quản lý công, quản trị kinh doanh, kế toán, thống kê, điều tra dịch vụ xã hội
  - (xi) Nghệ thuật: âm nhạc truyền thống Hàn Quốc, múa truyền thống, thư pháp, âm nhạc, hội họa, múa, diễn thuyết, mô hình, hoạt hình, cờ baduk, nghệ thuật sân khấu, cắm hoa, hoa nghệ thuật và hàng thủ công.
- b) Các cơ sở giáo dục trọn đời là các cơ sở đã được sự phê duyệt, đăng ký với hoặc thông báo lên bộ Giáo dục phù hợp với *Luật Giáo dục trọn đời*. Các cơ sở giáo dục trọn đời cho người lớn cũng như các cơ sở giáo dục trọn đời gắn với nơi làm việc, tổ chức phi chính phủ, trường học và các tổ chức truyền thông, và các cơ sở giáo dục trọn đời liên quan tới việc phát triển kiến thức và nguồn nhân lực, tất cả đều được thành lập để dành cho người lớn.

### **ĐÍNH KÈM 3: DỊCH VỤ VẬN TẢI HÀNG HẢI**

1. Vận chuyển quốc tế, 3.b):

"Các hình thức hiện diện thương mại khác để cung cấp dịch vụ vận tải biển quốc tế" có nghĩa là khả năng cho các nhà cung cấp dịch vụ vận tải biển quốc tế của các thành viên khác để thành lập chi nhánh và thực hiện các hoạt động liên quan để cung cấp dịch vụ vận tải biển.

2. Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa ở bờ biển:

Các hoạt động được thực hiện bởi các công ty bốc dỡ, bao gồm cả các nhân viên thao tác đầu cuối, nhưng không bao gồm các hoạt động trực tiếp của nhân viên bốc xếp ở bến tàu, khi lực lượng lao động này được tổ chức độc lập với các công ty xếp dỡ hàng hóa hoặc thao tác đầu cuối. Các hoạt động bao gồm việc tổ chức và giám sát đối với:

- Tải/dỡ hàng hóa lên/từ một con tàu;
- Chằng buộc hàng hóa; và
- Tiếp nhận/giao hàng và giữ an toàn hàng hóa trước khi giao hoặc sau khi dỡ hàng.

3. Dịch vụ thông quan:

Các hoạt động bao gồm việc thực hiện, thay mặt cho một bên, các thủ tục hải quan liên quan đến xuất nhập khẩu hoặc thông qua vận chuyển hàng hóa, cho dù dịch vụ này là hoạt động chính của các nhà cung cấp dịch vụ hoặc hoạt động bổ sung thông thường của hoạt động chính.

4. Dịch vụ kho bãi công-ten-nơ:

Các hoạt động bao gồm việc lưu giữ công-ten-nơ trong khu vực cảng để tải lên/tháo dỡ, sửa chữa và chuẩn bị sẵn sàng để gửi đi.

5. Dịch vụ đại lý hàng hải:

Các hoạt động bao gồm việc đại diện, trong một khu vực địa lý nhất định, như một đại lý, lợi ích kinh doanh cho một hoặc nhiều tuyến đường vận chuyển hoặc công ty vận chuyển, vì các mục đích sau đây:

- Đại diện cho các công ty tiếp thị và mua bán dịch vụ vận tải biển và các dịch vụ liên quan, từ báo giá đến lập hóa đơn, và phát hành vận đơn; mua và bán lại các dịch vụ liên quan cần thiết, chuẩn bị tài liệu, và cung cấp các thông tin kinh doanh; hoặc
- Thay mặt cho các công ty để thực hiện việc gọi tàu hoặc tiếp quản hàng khi có yêu cầu.

6. Dịch vụ giao nhận hàng hóa vận tải đường biển:

Các hoạt động bao gồm việc tổ chức và giám sát các hoạt động vận chuyển thay mặt chủ hàng, thông qua việc mua lại dịch vụ vận tải biển và các dịch vụ liên quan, chuẩn bị tài liệu và cung cấp thông tin kinh doanh.

7. Dịch vụ kiểm đếm, đo đạc và khảo sát:

- Dịch vụ kiểm đếm: Các hoạt động bao gồm tính toán số lượng hàng hóa hoặc kiểm tra việc vận chuyển và nhận hàng khi bốc dỡ hàng.

- Dịch vụ đo đạc: Các hoạt động bao gồm các tính toán hoặc xác nhận khối lượng hoặc trọng lượng của hàng hóa khi bốc dỡ hàng.

- Dịch vụ khảo sát: Các hoạt động bao gồm việc xác minh, kiểm tra và khảo sát liên quan đến vận chuyển hàng hóa và tàu (kể cả sà lan).